CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

TVSI
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/12/2006)

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

TVSI
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, số 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn

CÔNG BỐ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI VIỆC TRUYỀN TIN QUA PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN TỬ

CÔNG BỐ QUAN TRỌNG: Nhà đầu tư phải đọc các thông tin sau đây trước khi tiếp tục nội dung khác của Bản Công Bố Thông Tin. Các khuyến cáo sau đây được áp dụng với Bản Công Bố Thông Tin này và cho đến khi các nhà đầu tư nhận được Bản Công Bố Thông Tin được gửi qua thư điện tử, các nhà đầu tư cần phải đọc thông báo này một cách cẩn thận trước khi tiếp tục đọc, tiếp cận và sử dụng Bản Công Bố Thông Tin. Bằng việc tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin này, nhà đầu tư đã chịu sự ràng buộc của các điều khoản và điều kiện, bao gồm bất cứ sửa đổi bổ sung nào liên quan đến Bản Công Bố Thông Tin vào bất cứ thời điểm nào mà nhà đầu tư nhận được các thông tin từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt do nhà đầu tư đã tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐÍNH KÈM THEO ĐÂY KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN HOẶC PHÂN PHỐI CHO BẤT CỨ NGƯỜI NÀO KHÁC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SAO CHÉP LẠI DƯỚI BẤT CỨ CÁCH THỨC NÀO. TÀI LIỆU NÀY KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN GIAO, PHÂN PHỐI HOẶC SAO CHÉP LẠI MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ. KHÔNG TUÂN THỦ CHỈ DẪN NÀY CÓ THỂ DẪN ĐẾN MỘT HÀNH VI VI PHẠM ĐẠO LUẬT CHỨNG KHOÁN HOẶC LUẬT ĐANG ÁP DỤNG CỦA BẤT CỨ QUỐC GIA NÀO.

Xác nhận Các Khẳng định của nhà đầu tư: Để có đủ điều kiện xem Bản Công Bố Thông Tin này hoặc quyết định đầu tư Trái Phiếu, các nhà đầu tư trước hết phải không là công dân Hoa Kỳ (theo nghĩa được quy định trong Quy chế S của Đạo luật Chứng khoán) và cũng không phải là người thay mặt hoặc đại diện cho quyền lợi của công dân Hoa Kỳ. Bản Công Bố Thông Tin này được gửi theo yêu cầu của các nhà đầu tư và bằng cách chấp nhận thư điện tử và tiếp cận với Bản Công Bố Thông Tin này, các nhà đầu tư sẽ được coi là đã khẳng định với Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt rằng (1) các nhà đầu tư và khách hàng mà mình đại diện không phải là công dân Hoa Kỳ và rằng địa chỉ thư điện tử mà các nhà đầu tư thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để từ đó thư điện tử được gửi đến không phải là địa chỉ nằm trong lãnh thổ Hoa Kỳ và (2) nhà đầu tư đồng ý gửi Bản Công Bố Thông Tin này qua phương tiện điện tử.

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng Bản Công Bố Thông Tin này đã được gửi cho quý vị trên cơ sở quý vị là người được sở hữu Bản Công Bố Thông Tin này và đã nhận được một cách hợp pháp theo luật của quốc gia nơi quý vị là công dân và quý vị không và không được ủy quyền để gửi Bản Công Bố Thông Tin này cho bất cứ người nào khác.

Các tài liệu liên quan đến Bản Công Bố Thông Tin này không phải là một thông báo chào bán hoặc mời đăng ký mua hoặc mời mua Trái Phiếu và không được sử dụng nhằm mục đích chào bán hoặc lôi kéo bất kỳ người nào tại bất cứ quốc gia nào hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà tại quốc gia và trong trường hợp đó, việc chào bán hoặc lôi kéo như vậy là không được phép hoặc được coi là bất hợp pháp. Nếu một quốc gia quy định thông báo chào bán phải do một người môi giới hoặc bảo lãnh phát hành hoặc bất cứ công ty thành viên nào của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành là công ty môi giới hoặc người giao dịch được cấp phép ở quốc gia đó thực hiện, thông báo chào bán đó sẽ được coi là đã do người môi giới hoặc Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất cứ công ty thành viên của Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành là công ty môi giới hoặc người giao dịch được cấp phép ở quốc gia đó thực hiện thay mặt chủ đầu tư.

Nếu Bản Công Bố Thông Tin này được gửi cho các nhà đầu tư qua hoặc bằng phương tiện điện tử, các nhà đầu tư cần lưu ý rằng các tài liệu được gửi qua phương tiện này có thể bị thay đổi hoặc biến dạng trong quá trình gửi tin. Do đó Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất cứ người nào khác hoặc bất cứ người quản lý, nhân viên hoặc đại diện nào của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hay các công ty thành viên của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành sẽ không phải chịu trách nhiệm về sự khác biệt giữa Bản Công Bố Thông Tin được gửi cho các nhà đầu tư bằng hình thức truyền tin điện tử và bản in được gửi hoặc cung cấp khi được yêu cầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

TVSI
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/12/2006)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY CHƯA ĐƯỢC BẤT CỨ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN VIỆT NAM HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC HAY BẤT CỨ BỘ NÀO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM PHÊ CHUẨN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

TVSI
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Trái phiếu 200 tỷ đồng lãi suất thả nổi đáo hạn năm 2030

Giá Phát Hành: Lớn hơn, nhỏ hơn hoặc bằng mệnh giá

Trái phiếu bằng Đồng Việt Nam lãi suất thả nổi đáo hạn vào năm 2030 ("**Trái Phiếu**") xác nhận nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không có chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và không được ưu tiên thanh toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt ("**Chứng khoán Tân Việt**", "**Công ty**" hoặc "**Tổ Chức Phát Hành**") và có quyền ưu tiên thanh toán ngang nhau và ít nhất ngang bằng so với với tất cả các nghĩa vụ trả nợ không có bảo đảm bằng tài sản và không được ưu tiên thanh toán khác của Chứng khoán Tân Việt.

Lãi Trái Phiếu sẽ được trả sau, 03 tháng/lần, vào các ngày 28 tháng 02, ngày 28 tháng 05, ngày 28 tháng 08, ngày 28 tháng 11 hàng năm; lần trả lãi đầu tiên là ngày 28 tháng 11 năm 2020.

Trừ khi được mua lại theo quy định của phần có tiêu đề "Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu" trong Bản Công Bố Thông Tin này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**"), Trái Phiếu sẽ được hoàn trả bằng 100% mệnh giá vào ("**Ngày Đáo Hạn**")

Đầu tư vào Trái Phiếu là liên quan đến một số rủi ro nhất định. Xin xem phần *"Các Yếu tố Rủi ro"* để biết về một số yếu tố cần cân nhắc khi đầu tư vào Trái Phiếu.

Để có những thông tin chi tiết và các hạn chế về việc chào bán và bán Trái Phiếu và nhận Bản Công Bố Thông Tin này, xin xem phần "*Đăng ký Mua và Bán Trái phiếu*".

Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành, Đại Lý Lưu Ký và Đại Lý Thanh Toán

TVSI
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Khi đầu tư vào Trái Phiếu, nhà đầu tư khi có được Bản Công Bố Thông Tin này được xem là đã thừa nhận, khẳng định và bảo đảm, và đồng ý (tùy từng trường hợp), rằng:

1. Nhà đầu tư hiểu rằng việc đầu tư vào Trái Phiếu là đầu tư vào lĩnh vực mang tính rủi ro và rằng đầu tư vào Trái Phiếu là hình thức đầu tư cần tính toán phân tích trước khi quyết định đầu tư.
2. Nhà đầu tư (i) đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính và kế toán liên quan đến trong chừng mực nhà đầu tư thấy cần thiết; (ii) đã nghiên cứu mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp liên quan đến việc mua Trái Phiếu; và (iii) tự mình đưa ra quyết định đầu tư dựa vào các suy xét, thẩm định của chính mình và dựa vào ý kiến tư vấn từ các chuyên gia tư vấn nếu nhà đầu tư cho là cần thiết phải có và không dựa vào bất kỳ ý kiến nào của Tổ Chức Phát Hành hoặc người đại diện của Tổ Chức Phát Hành.
3. Nhà đầu tư đã có được mọi thông tin mà nhà đầu tư cho là cần thiết và thích hợp để quyết định mua Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin đầy đủ về tình hình kinh doanh, tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
4. Nhà đầu tư có kiến thức và kinh nghiệm về tài chính, kinh doanh và đầu tư quốc tế nhờ đó nhà đầu tư có thể đánh giá lợi ích và rủi ro của việc mua Trái Phiếu và nhà đầu tư hiểu rằng nhà đầu tư buộc phải chịu và có thể phải chịu các rủi ro về tài chính liên quan đến một khoản đầu tư vào Trái Phiếu.
5. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này, bao gồm cả các rủi ro nêu trong phần có tựa đề "CÁC YẾU TỐ RỦI RO" và Nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này và chấp nhận toàn bộ các rủi ro đó khi đầu tư vào Trái Phiếu. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, Nhà đầu tư xác định rằng Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với Nhà đầu tư và Nhà đầu tư không có yêu cầu nào đối với tính thanh khoản của Trái Phiếu.
6. Nhà đầu tư thừa nhận rằng các thông tin mà nhà đầu tư có được liên quan đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và Trái Phiếu, bao gồm, nhưng không giới hạn, các thông tin nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này, đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt cung cấp.
7. Nhà đầu tư đã đọc toàn bộ Bản Công Bố Thông Tin này và nhà đầu tư hiểu và thừa nhận rằng mọi rủi ro đã được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này. Dựa vào tất cả các phân tích nêu trên, nhà đầu tư xác định rằng:
   i. Trái Phiếu là đối tượng đầu tư phù hợp đối với nhà đầu tư và việc đầu tư vào Trái Phiếu, sau khi được mua, không và sẽ không vi phạm bất kỳ hướng dẫn, chính sách hoặc hạn chế nào về đầu tư (áp dụng đối với pháp nhân hoặc đối tượng khác) hoặc bất kỳ quy định pháp luật, quy tắc, quy chế hoặc lệnh nào áp dụng đối với nhà đầu tư; và
   ii. Nhà đầu tư đã có được mọi giấy phép và chấp thuận (dù là chấp thuận và giấy phép trong nội bộ nhà đầu tư hay từ các cơ quan có thẩm quyền liên quan) và đã gửi các thông báo cần thiết để có thể đầu tư vào Trái Phiếu như dự tính; và nhà đầu tư có thể chịu rủi ro về mặt tài chính của việc đầu tư và có thể phải chịu lỗ toàn bộ liên quan đến việc đầu tư này. Thêm vào đó, nhà đầu tư xác nhận rằng nhà đầu tư không có đòi hỏi về tính thanh khoản liên quan đến Trái Phiếu.
8. Nhà đầu tư sẽ mua Trái Phiếu cho chính mình.
9. Nhà đầu tư mua Trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch Trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

GCN ĐKKD	:	Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh.
HĐQT	:	Hội đồng quản trị.
BKS	:	Ban Kiểm soát.
TCPH	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.
CTCP	:	Công ty cổ phần.
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn.
BCTC	:	Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này và khẳng định rằng, sau khi đã thẩm tra hợp lý, trong phạm vi hiểu biết và tin tưởng cao nhất của mình tất cả các thông tin trong tài liệu này phản ánh các sự kiện thực tế và không có các sự kiện khác mà nếu thiếu sót sẽ dẫn đến việc bất kỳ khẳng định nào trong Bản Công Bố Thông Tin này bị sai lệch.

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này và việc chào bán Trái Phiếu tại một số quốc gia hoặc vùng lãnh thổ có thể bị pháp luật hạn chế. Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và tổ chức tư vấn của mình yêu cầu và khuyến cáo những người có Bản Công Bố Thông Tin này phải tìm hiểu và tôn trọng những hạn chế đó, không được tiến hành bất kỳ hành động nào cho phép chào bán Trái Phiếu ra công chúng hay phân phát Bản Công Bố Thông Tin này tại bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào có yêu cầu phải tuân thủ hạn chế theo quy định của pháp luật.

Trái Phiếu chưa và sẽ không được đăng ký theo Đạo Luật Chứng Khoán của Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ năm 1933 ("Đạo Luật Chứng Khoán") và phải tuân thủ các yêu cầu của luật thuế của Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ. Trái Phiếu được chào bán ở ngoài lãnh thổ Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ theo Quy Chế S của Đạo Luật Chứng Khoán ("Quy Chế S"), và sẽ không được chào bán, bán hay phân phối trong phạm vi lãnh thổ Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ hoặc cho, hoặc vì lợi ích của công dân Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ, trừ khi được miễn đăng ký hoặc đối với một giao dịch cụ thể mà Đạo Luật Chứng Khoán không yêu cầu phải đăng ký. Có những hạn chế đối với việc chào bán và bán Trái Phiếu cũng như đối với việc lưu hành các tài liệu liên quan đến việc chào bán và bán Trái Phiếu ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ bao gồm Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ, Vương Quốc Anh, Hồng Kông, Singapore, Australia, Nhật Bản và Việt Nam, xin xem phần "Hạn Chế Bán Trái Phiếu".

Không người nào đã hoặc sẽ được quyền cung cấp thông tin hoặc đưa ra khẳng định liên quan đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc Trái Phiếu ngoài những thông tin được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này và nếu được cung cấp hay khẳng định thì các thông tin hoặc khẳng định này không nên được sử dụng như là những thông tin hoặc khẳng định đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc tổ chức tư vấn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt cho phép cung cấp.

Việc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin hay bất kỳ việc chào bán, bán hay phân phát Trái Phiếu sẽ, trong bất kỳ tình huống nào, không khẳng định rằng đã không có bất kỳ thay đổi hoặc tiến triển nào liên quan đến các vấn đề về hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt kể từ ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này hay có ý nói rằng các thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin này sẽ vẫn chính xác vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin này.

Bản Công Bố Thông Tin này không phải là bản chào, lời mời của hay thay mặt cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hay bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt để bán hay mời đặt mua bất kỳ Trái Phiếu nào và sẽ không được sử dụng vì mục đích chào bán, hoặc lôi kéo bất kỳ người nào tại bất kỳ vùng quốc gia hoặc lãnh thổ nào hoặc trong bất kỳ trường hợp nào mà tại quốc gia và trong trường hợp đó, việc chào bán hoặc lôi kéo như vậy là trái phép hoặc được coi là bất hợp pháp.

Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành đã không tiến hành kiểm tra một cách độc lập những thông tin nêu trong

Bản Công Bố Thông Tin này, và không cam đoan và bảo đảm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin có trong Bản Công Bố Thông Tin này. Bản Công Bố Thông Tin này không nhằm mục đích đưa ra cơ sở để đánh giá mức tín nhiệm hay đánh giá nào khác và cũng không được coi là khuyến nghị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt rằng người nào nhận được Bản Công Bố Thông Tin này cũng nên mua Trái Phiếu.

Mỗi người nhận Bản Công Bố Thông Tin này thừa nhận rằng họ không dựa vào bất kỳ tổ chức tư vấn nào của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc bất kỳ người nào liên quan với những người này hoặc tổ chức tư vấn, và cá nhân khác có tên trong Bản Công Bố Thông Tin này (hoặc hình thức khác) khi xác minh tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin được nêu trong Bản Công Bố Thông Tin này hoặc khi đưa ra quyết định đầu tư.

Mỗi người mua Trái Phiếu tiềm năng phải tự đánh giá các thông tin liên quan trong Bản Công Bố Thông Tin này, và họ cần phải tham khảo ý kiến cố vấn thuế, pháp lý hoặc kinh doanh của mình để quyết định mua Trái Phiếu khi họ thấy cần thiết.

Khi đưa ra một quyết định đầu tư, các nhà đầu tư phải dựa vào kết quả kiểm tra và đánh giá của chính mình về Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và các điều khoản chào bán Trái Phiếu, kể cả lợi ích và rủi ro liên quan. Xin xem phần "Các Yếu Tố Rủi Ro".

Mỗi người nhận Bản Công Bố Thông Tin này thừa nhận rằng họ không dựa vào Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành hoặc bất kỳ tổ chức tư vấn, cá nhân nào được ghi tên tại đây khi xác minh tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin trong Bản Công Bố Thông Tin hoặc khi ra quyết định đầu tư.

Trừ khi được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác đi, trong Bản Công Bố Thông Tin này, các dẫn chiếu đến "**Đồng**" hoặc "**VND**" là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ("**Việt Nam**"), và các dẫn chiếu đến "Chính phủ" là dẫn chiếu đến Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Bất kỳ sự khác biệt nào trong các bảng trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này về số liệu của mỗi hạng mục và các mục tổng cộng số tiền là do đã được làm tròn số. Vì thế, các con số tổng cộng trong một số bảng có thể không là tổng số số học của những con số đứng trước nó.

CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH TRÌNH BÀY TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY

Các thông tin tài chính trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này được trích từ các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo tài chính tự lập Quý I/2020 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt sẽ được xem là một phần của Bản Công Bố Thông Tin này.

MỤC LỤC

CÁC KHẲNG ĐỊNH VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ 3
KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT 4
THÔNG TIN QUAN TRỌNG 5
CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH TRÌNH BÀY TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY 7
MỤC LỤC 8
TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU 9
TÓM TẮT CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU 10
NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU 12
CÁC NỘI DUNG CÓ TÍNH CHẤT DỰ BÁO 13
THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH 14
BAN LÃNH ĐẠO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG 20
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 26
THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC 31
KẾT QUẢ KINH DOANH 32
TÌNH HÌNH THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN VÀ NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 37
THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU 39
CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU 40
KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ 47
CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN 50
CÁC YẾU TỐ RỦI RO 51
THUẾ 60
HẠN CHẾ BÁN TRÁI PHIẾU 62
THÔNG TIN CHUNG 65
PHỤ LỤC 66

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Thông tin sơ lược dưới đây về Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đảm bảo tính thống nhất với thông tin chi tiết và các báo cáo tài chính có trong Bản Công Bố Thông Tin này.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt ("**Chứng khoán Tân Việt**") được thành lập vào ngày 20/12/2006, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015019 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp và Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập lần 6 Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 103/GPĐC-UBCK ngày 17/12/2018.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt có trụ sở chính tại Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số vốn điều lệ tại thời điểm phát hành Trái Phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt là 1.080.000.000.000 đồng.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt gồm: Môi giới chứng khoán, Lưu ký chứng khoán, Dịch vụ tài chính cho vay ký quỹ, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính, Tự doanh chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán phái sinh.

Cơ cấu tổ chức của CTCP Chứng khoán Tân Việt xin xem Bảng Mô Tả Cơ Cấu Tổ Chức của Công ty trong phần "Ban Lãnh Đạo và Người Lao Động".

Theo Nghị quyết số 68./2020/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phát hành Trái Phiếu. Theo các Nghị quyết trên, Công ty dự kiến phát hành trái phiếu có lãi suất thả nổi bằng đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm, sử dụng để bổ sung vào nguồn vốn lưu động nhằm tăng quy mô vốn hoạt động cho Công ty và sử dụng cho các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép.

Trái phiếu sẽ được phát hành riêng lẻ theo 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (gọi chung là **" Nghị Định 163"**).

TÓM TẮT CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

Sau đây là các thông tin tóm tắt về các **Điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu** được chào bán.

1. Tên doanh nghiệp phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
3. Tổng số lượng Trái Phiếu phát hành: 200.000 *(Hai trăm nghìn)* Trái phiếu.
4. Tổng giá trị phát hành: 200.000.000.000 đồng *(Hai trăm tỷ đồng)*
5. Mục đích phát hành: Thực hiện bổ sung vào nguồn vốn lưu động nhằm tăng quy mô vốn hoạt động cho Công ty và sử dụng cho các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép.
6. Điều Kiện, Điều Khoản của Trái phiếu theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 163/2018./NĐ-CP ngày 04/12/2018 như sau:

Tổ Chức Phát Hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
Tên Trái Phiếu	Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
Mã Trái Phiếu	**TVSI_TP_0320**
Kỳ Hạn Trái Phiếu	10 (mười) năm
Mệnh Giá Trái Phiếu	1.000.000 đồng Việt Nam (*Một triệu đồng*)
Giá Bán Trái Phiếu	Lớn hơn, nhỏ hơn hoặc bằng mệnh giá. Chi tiết xem mục *"Các Điều khoản và Điều Kiện Trái Phiếu"*
Hình Thức Trái Phiếu	Bút toán ghi sổ
Loại Hình Trái Phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, có lãi suất thả nổi, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam
Lãi Suất:	- Lãi suất Kỳ Tính Lãi đầu tiên (03 tháng đầu): 9%/năm - Lãi suất của các Kỳ Tính Lãi tiếp theo: áp dụng lãi suất thả nổi bằng với lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam công bố tại ngày đầu tiên của kỳ trả trái tức cộng biên độ tối thiểu 2,5%/năm. "**Kỳ Tính Lãi**" là thời hạn 03 (ba) tháng liên tục tính từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi (hoặc Ngày Phát Hành, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành).
Mua lại Trái phiếu	Xem chi tiết tại *"Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu – Hoàn trả và Mua lại Trái Phiếu"*
Ngày Phát Hành:	28/08/2020

Ngày Đáo Hạn	28/08/2030
Giao dịch Trái Phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Sau thời gian nêu trên, trái phiếu doanh nghiệp được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư.

7. Các tổ chức có liên quan

Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Địa chỉ: Tầng 12A tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3577 0781 Fax: (84-24) 3577 0787

Tổ chức tư vấn phát hành, Đại lý lưu ký, Đại lý thanh toán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt

1. Ông Nguyễn Tiến Thành – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
2. Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Chức vụ: Kế toán trưởng
3. Bà Nguyễn Thị Hà – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, phù hợp với thực tế hoặc đã được điều tra, thu thập một cách hợp lý.

CÁC NỘI DUNG CÓ TÍNH CHẤT DỰ BÁO

Có những tuyên bố trong Bản Công Bố Thông Tin này tạo thành "tuyên bố có tính dự báo". Các từ "dự báo", "tiên đoán", "tin tưởng", "đánh giá", "kỳ vọng", "dự kiến", "theo đuổi", "có kế hoạch", "có thể", "sẽ" và những diễn giải tương tự được dùng để chỉ các tuyên bố có tính dự báo. Các tuyên bố mà không phải là các tuyên bố về sự việc trong quá khứ, bao gồm các tuyên bố liên quan tới chiến lược, kế hoạch và mục tiêu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt là các tuyên bố có tính dự báo. Các tuyên bố có tính dự báo bao hàm việc biết hoặc không biết tới những rủi ro, sự không chắc chắn và các yếu tố khác (bao gồm sự thay đổi chính sách của Chính phủ) có thể là nguyên nhân làm cho các kết quả hoạt động, và thành tích thực tế của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt hoặc của ngành có thể sẽ rất khác so với các kết quả hoạt động, thành tích và thành tựu tương lai được công bố hoặc ngụ ý bởi các tuyên bố có tính dự báo. Các tuyên bố có tính dự báo được dựa trên nhiều giả thiết liên quan tới chiến lược hiện tại và tương lai và môi trường mà Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt sẽ hoạt động trong tương lai. Do các tuyên bố phản ánh kỳ vọng và mục tiêu hiện tại liên quan tới các sự kiện tương lai, các tuyên bố cần dựa trên các rủi ro, sự không chắc chắn và các giả thiết. Kết quả thực tế của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt có thể rất khác so với tuyên bố có tính dự báo.

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt thông tin của tổ chức phát hành

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt
- Tên tiếng anh: TAN VIET SECURRITY JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920
- Website: : http://tvsi.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.080.000.000.000 đồng (Một nghìn không trăm tám mươi tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0103015019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/12/2006.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 40/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động như sau:
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 149/GPĐC-UBCK ngày 04/09/2008; và
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 230/GPĐC-UBCK ngày 17/04/2009; và
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 10/GPĐC-UBCK ngày 11/03/2013; và
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 03/GPĐC-UBCK ngày 28/01/2016; và
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 08/GPĐC- UBCK ngày 02/03/2017
  - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 103/GPĐC-UBCK ngày 17/12/2018
- Hoạt động kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Dịch vụ tài chinh, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Lưu ký chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán phái sinh.

2. Quá trình hình thành và phát triển

2006	- **Thành lập TVSI.**
2007	- Thành viên chính thức của HOSE, HNX; - Thành lập Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh; - Triển khai thành công Core giao dịch chứng khoán của nước ngoài đầu tiên tại Việt Nam.

2008	- Tăng vốn điều lệ lên 128 tỷ đồng; - Cung cấp hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến iTrade-Home.
2009	- Tăng vốn điều lệ lên 350 tỷ đồng; - Thành lập các chi nhánh Hoàn Kiếm, TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng; - Vận hành Trung tâm Dịch vụ khách hàng qua điện thoại của TVSI sử dụng đầu số 1900 1885; - Thay đổi bộ nhận diện thương hiệu.
2010	- Thành lập Chi nhánh Quy Nhơn; Phòng Giao dịch Láng Hạ, Cộng Hòa; - Hệ thống website, giao dịch trực tuyến, mở tài khoản trực tuyến tích hợp trong phiên bản Website & iTrade 2010; - Giải thưởng: "Tin & Dùng 2009", "Thương hiệu chứng khoán uy tín 2010"; TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (VNR 500).
2011	- Thành lập Chi nhánh Mỹ Đình, Chi nhánh Vĩnh Long; - Sản phẩm mới: Giao dịch ký quỹ - Là một trong số những công ty chứng khoán đầu tiên đáp ứng các yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và triển khai được hệ thống phần mềm quản lý hoàn toàn tự động; - Hệ thống dịch vụ tiện ích mới: iPayment kết nối trực tiếp Vietcombank, Financial Portal, Bảng giá tích hợp; - Giải thưởng: Tiếp tục đạt giải Tin&Dùng 2010 cho sản phẩm "Giao dịch trực tuyến" do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
2012	- Triển khai ứng dụng giao dịch trên thiết bị cầm tay iTrade Mobile; - Nâng cấp tính năng đặt lệnh trực tiếp cho Financial Portal.
2013	- Chuyển trụ sở chính về số 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội; - TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất HNX quý 3/2013; - Thành lập Phòng Giao dịch Tây Hồ; - Áp dụng chính sách chăm sóc khách hàng VIP chuyên biệt; - Tính năng thông minh trên iTrade Home: Tự động chia lệnh, Thực hiện quyền online, Bán chứng khoán lô lẻ online.
2014	- Công cụ giao dịch trực tuyến hoàn toàn mới iTrade Home 2014; - TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất HNX quý 3/2014; - Phát hành thành công 188,5 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ TVSI; - Bảng giá trực tuyến dành riêng cho khách hàng TVSI; - Thành viên lập quỹ ETF VFMVN30 nội đầu tiên của Việt Nam.

2015	- Phát hành thành công 232 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp TVSI; - TVSI Mobile: Ứng dụng giao dịch trực tuyến dành cho thiết bị cầm tay sử dụng iOS và Android; - Sản phẩm mới: Margin Group – Tạo các gói sản phẩm chuyên biệt đáp ứng nhu cầu đa dạng của các nhóm khách hàng.
2016	- TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cao nhất HNX 2016; - Ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) và Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Long; - Sản phẩm mới: Kết nối chuyển tiền trực tuyến đến từ ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB); iTrade Home, TVSI Mobile – bản nâng cấp lệnh thông minh, quản lý lãi lỗ giao dịch, giao dịch đa tài khoản và tích hợp 04 ngôn ngữ Việt – Anh – Hàn – Hoa; - Website và Financial Portal: Công nghệ HTML Responsive cho cả các số liệu tài chính; - Giải thưởng: Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến tốt nhất Việt Nam năm 2016 *(Best Online Trading Platform Vietnam 2016)* do tạp chí International Finance Magazine Anh Quốc bình chọn và trao tặng.
2017	- Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng; - Phát hành thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp TVSI với giá trị trên 400 tỷ đồng; - Thành lập Phòng Môi giới Cầu Giấy trực thuộc Chi nhánh Mỹ Đình; Nâng cấp 02 PGD Láng Hạ và Tây Hồ thành Chi nhánh; - Dịch vụ tài khoản đầu tư gián tiếp cho khách hàng nước ngoài qua dịch vụ BIDV@Securities; - Giải thưởng: Sản phẩm giao dịch ký quỹ Chứng khoán tốt nhất Việt Nam (*Best Margin Trading Product Vietnam 2017*) do tạp chí Global Banking & Finance Review Anh Quốc trao tặng.
2018	- Tăng vốn điều lệ lên 1.080 tỷ đồng; - Phát hành thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp TVSI với giá trị 290 tỷ đồng; - Thành lập Phòng Môi giới Mễ Trì trực thuộc Chi nhánh Mỹ Đình; - Giải thưởng: Công ty phát triển mạng lưới môi giới nhanh nhất Việt Nam 2018 (*Fastest Growing Brokerage Network Vietnam 2018*) do tạp chí Global Banking & Finance Review Anh Quốc trao tặng; - Tư vấn niêm yết thành công cổ phiếu NRC – Công ty CP BĐS Netland; - Tư vấn giao dịch sàn UPCOM thành công Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel (Viettel Global – VGI) – TOP 4 công ty có vốn hóa lớn nhất sàn UPCOM.

2019	- Top 10 thị phần Upcom quý 3/2019; - Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam; - Công ty Chứng khoán thành viên tiêu biểu của năm của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX); - Thành lập chi nhánh Ngọc Khánh; - Phát triển nghiệp vụ mới: Kinh doanh trái phiếu, quản lý trái phiếu.

3. Cơ cấu của công ty

3.1 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần như sau:

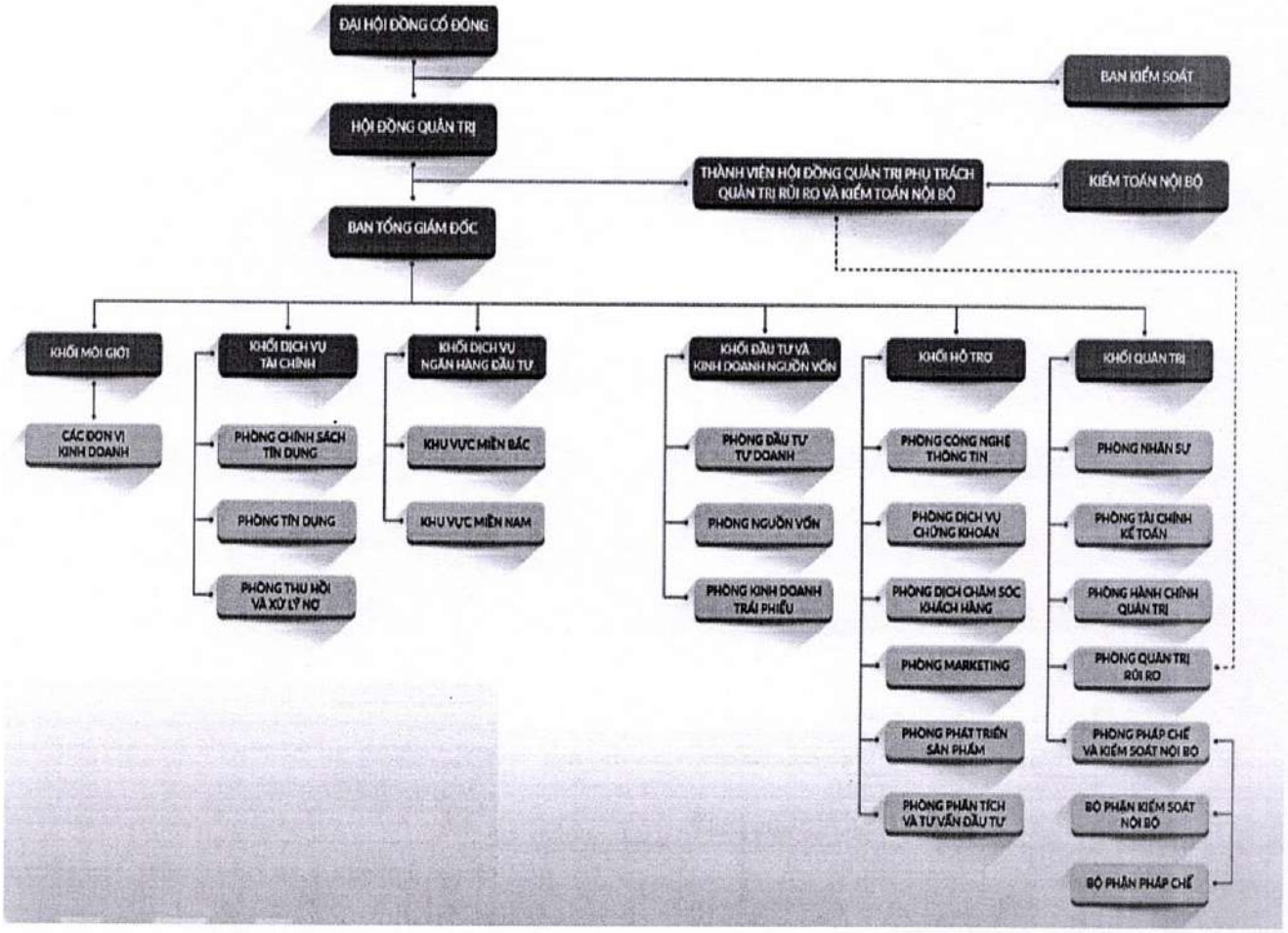

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền quyền co nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan quy định, một số quyền hạn và nhiệm vụ cơ bản của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ;
- Thông qua các vấn đề liên quan tới loại cổ phần và số lượng cổ phần của Công ty;
- Thông qua các kế hoạch phát triển của Công ty, các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và Ban tổng giám đốc; Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm của Công ty;
- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có năm (05) thành viên, trong đó một người được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích hoạt động, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quyền và nghĩa vụ cơ bản của Hội đồng quản trị như sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư phát triển của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ;
- Giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên trong Ban tổng giám đốc;
- Báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm, phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo, và Báo cáo tài chính kiểm toán năm trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình họp cho các buổi họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ, như: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý, điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản kinh doanh và tài chính công ty; Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

- **Ban Tổng Giám đốc**

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty, v.v… và giải quyết những vấn đề được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Tổng Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Tổng Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Tổng Giám đốc. Khi cần thiết Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

- **Các phòng ban nghiệp vụ**

Các Phòng ban chuyên môn nghiệp vụ: có chức năng tham mưu, giúp Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các phòng ban hoạt động dưới sự phân công, chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

3.2 Các công ty con

Không có.

3.3 Các công ty liên doanh, liên kết

Không có.

BAN LÃNH ĐẠO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

❖ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Theo quy định của Điều lệ CTCP Chứng khoán Tân Việt, số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 5 người, bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên, với nhiệm kỳ của các thành viên không quá 5 năm. Thành viên Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Danh sách và chi tiết về Chủ tịch và các thành viên của Hội đồng Quản trị tính đến ngày lập Bản Công Bố Thông Tin này được nêu dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Tiến Thành	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Trần Việt Đức	Thành viên HĐQT
4	Ông Lê Thanh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
5	Bà Bùi Thị Thanh Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

1. Ông Nguyễn Tiến Thành – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Tiến Thành
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý phát triển - Asian Institute of Management – Philippines
- Quá trình công tác:

  + Từ 2007-2008: Giám đốc Dịch vụ chứng khoán – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 2008 - 01/2016: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN.TP.Hồ Chí Minh – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 01/2016 – 04/2019: Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN.TP.Hồ Chí Minh – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 05/2019 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Thành viên HĐQT độc lập Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB)

2. Ông Nguyễn Việt Cường – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Việt Cường
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1967
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

  + Từ 1997 – 2006: Phó Giám đốc Trung tâm tin học - Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

  + Từ 2007 - nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 2012 - nay: Thành viên HĐQT – CTCP Tập đoàn HIPT.

3. Ông Trần Việt Đức – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Việt Đức
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1969
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Đại học Texas, Arlington, Hoa Kỳ
- Quá trình công tác:

  + Từ 1992 –1996: Phó phòng Công ty Kiểm toán Việt Nam.

  + Từ 1996 – 1998: Kiểm toán viên Công ty Deloitte & Touch, Hoa Kỳ.

  + Từ 1998 – 2001: Trợ giảng Đại học Texas, Arlington, Hoa Kỳ.

  + Từ 2001 – 2004: Phó Giám đốc Công ty Kiểm toán Việt Nam.

  + Từ 2004 – nay: Giám đốc Quỹ đầu tư IDG Ventures Vietnam.

  + Từ 03/2018 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Tân Việt.

4. Ông Lê Thanh Tùng – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Lê Thanh Tùng
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1975
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Chương trình Cao học Việt – Bỉ – Đại học Kinh tế Quốc dân
- Quá trình công tác:

  + Từ 2005 - 2007: Trưởng phòng KTTC – Chi nhánh NH Ngoại thương Việt Nam

  + Từ 2008 - 2017: Giám đốc tài chính/Kế toán trưởng - CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 2017 – 02/2018: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 03/2018 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Tân Việt

5. Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Thành viên HĐQT:

- Họ và tên: Bà Bùi Thị Thanh Hiền

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1986
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán kiểm toán và cử nhân luật
- Quá trình công tác:

  + Từ 02/2013 – 12/2016: Phó phòng kế toán – CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 01/2017 – 04/2017: Trưởng phòng kế toán – CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 05/2017 – 12/2018: Kế toán trưởng – CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 01/2019 – 04/2019: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt

  + Từ 05/2019 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt

❖ BAN KIỂM SOÁT

BKS thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ quy định trong Điều lệ hoạt động của công ty.

Dưới đây là danh sách các thành viên của Ban kiểm soát của Công ty tính đến ngày lập Bảng Công Bố Thông Tin này:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Hà	Trưởng ban
2	Bà Đỗ Ngọc Hoàng Yến	Thành viên
3	Ông Trần Hữu Thành	Thành viên

1. Bà Nguyễn Thị Hà – Thành viên Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hà
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Tài chính Kế toán - Đại học Thương Mại
- Quá trình công tác:

  + Từ 2000 – 2002: Kế toán trưởng Công ty TNHH Sơn Hà

  + Từ 2002 – 2005: Kế toán trưởng CTCP Thiết bị Thực phẩm – CN. Hà Nội

  + Từ 2005 – 2008: Phụ trách CN Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán S&S – CN. Hà Nội

+ Từ 2008 – 2018: Phó phòng Tư vấn TCDN CTCP Chứng Khoán Tân Việt.

+ Từ 2019 - nay: Phó phòng Khối Dịch vụ ngân hàng đầu tư CTCP Chứng Khoán Tân Việt.

+ Từ 03/2018 – 04/2019: Thành viên BKS CTCP Chứng khoán Tân Việt

+ Từ 05/2019 – nay: Trưởng BKS CTCP Chứng khoán Tân Việt

2. Bà Đỗ Ngọc Hoàng Yến – Thành viên Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Đỗ Ngọc Hoàng Yến
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng - Đại học Kinh tế TP. HCM
- Quá trình công tác:

+ Từ 06/2006 - 03/2007: Chuyên viên kế toán - Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

+ Từ 03/2007 - 03/2009: Chuyên viên phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

+ Từ 04/2009 – 02/2018: Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

+ Từ 03/2018 - nay: Thành viên BKS, Phó phòng Dịch vụ Chứng khoán CN.HCM - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

3. Ông Trần Hữu Thành – Thành viên Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Trần Hữu Thành
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1987
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng – Học viện Ngân hàng
- Quá trình công tác:

+ Từ 2009-2015: Chuyên viên Dịch vụ Chứng khoán – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

+ Từ 2016-2018: Kiểm soát viên Quản trị rủi ro – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

+ Từ 01/2019- 04/2019: Phó phòng phát triển sản phẩm - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

+ Từ 05/2019 – nay: Thành viên BKS, Phó phòng phát triển sản phẩm - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

❖ **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc bao gồm: Tổng Giám đốc điều hành, các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh. Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng

quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Dưới đây là danh sách các thành viên của Ban Tổng Giám đốc của Công ty tính đến ngày lập Bảng Công Bố Thông Tin này

Danh sách Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chú ý
1	Ông Nguyễn Tiến Thành	Tổng Giám đốc	Xem mục 1 – HĐQT
2	Ông Nguyễn Việt Cường	Phó TGĐ	Xem mục 1 – HĐQT
3	Ông Lê Thanh Tùng	Phó TGĐ	Xem mục 1 – HĐQT
4	Bà Bùi Thị Thanh Hiền	Phó TGĐ-Kiêm kế toán trưởng	Xem mục 1 – HĐQT
5	Ông Tạ Minh Phương	Phó TGĐ	

1. **Ông Nguyễn Tiến Thành - Tổng Giám đốc (Xem mục 1 – Hội đồng quản trị)**
2. **Ông Nguyễn Việt Cường – Phó Tổng Giám Đốc (Xem mục 1 – Hội đồng quản trị)**
3. **Ông Lê Thanh Tùng – Phó Tổng Giám Đốc (Xem mục 1 – Hội đồng quản trị)**
4. **Bà Bùi Thị Thanh Hiền – Phó Tổng Giám Đốc (Xem mục 1 – Hội đồng quản trị)**
5. **Ông Tạ Minh Phương – Phó Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: Tạ Minh Phương
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Chương trình Cao học Pháp - Việt (CFVG) - Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Quá trình công tác:

  + Từ 11/2008 - 08/2010: Phó phòng CNTT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 08/2010 - 12/2016: Trưởng phòng CNTT – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 01/2017 – 12/2018: Giám đốc vận hành – CTCP Chứng khoán Tân Việt.

  + Từ 2019- nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Chứng khoán Tân Việt.

Người Lao động

Tính đến tháng 06/2020, tổng số người lao động của Công ty là 305 người.

Các chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty chú trọng và thực hiện tốt, thể hiện qua các điểm sau:

- Công ty luôn đảm bảo cho CBCNV 100% có việc làm, thu nhập ổn định. Mặc dù gặp không ít khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nhưng đời sống của CBCNV Công ty vẫn được đảm bảo.
- Công ty cũng thường xuyên tìm hiểu tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của người lao động; động viên, thăm hỏi người lao động khi ốm, đau, hiếu, hỷ; tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao là những việc được Công ty chỉ đạo các tổ chức đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên duy trì thường xuyên.
- Đến nay, chưa có bất đồng lớn nào xảy ra giữa ban lãnh đạo Công ty và cán bộ công nhân viên thuộc Công ty.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tổng quan hoạt động kinh doanh

Năm 2019 tiếp tục đánh dấu một năm thành công của TVSI với nhiều kết quả ấn tượng, cho thấy nỗ lực vượt bậc của toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên, tầm nhìn dài hạn và các chính sách linh hoạt của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã giúp Công ty tận dụng tốt các cơ hội trên thị trường. Kể từ khi thành lập nói chung, cũng như sau nhiệm kỳ 5 năm hoạt động 2015-2019 vừa qua của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, TVSI luôn nhất quán với chiến lược hoạt động và phát triển bền vững, đầu tư lớn cho các nền tảng cơ bản của công ty chứng khoán như nguồn nhân lực, công nghệ, năng lực tài chính. Bên cạnh đó, quan điểm đề cao lợi ích của tất cả các bên liên quan, chú trọng đến tính hiệu quả, đã giúp Công ty tạo lập và duy trì được vị trí vững chắc trong các công ty chứng khoán đang hoạt động trên thị trường. Chỉ tính trong năm 2019 tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển mạnh với các chỉ tiêu chính như sau:

- **Tổng doanh thu và thu nhập khác:** đạt 719,8 tỷ đồng đạt 199% kế hoạch;
- **Tổng chi phí:** đạt 537,2 tỷ đồng đạt 224% kế hoạch;
- **Lợi nhuận sau thuế:** đạt 146,2 tỷ đồng hoàn thành 151% kế hoạch.

Trong giai đoạn 5 năm (2015-2019), TVSI có tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm trung bình đạt 49,9%, tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trung bình đạt 71%. Doanh thu năm 2019 tăng 5 lần, lợi nhuận sau thuế tăng 8,6 lần so với năm 2015.

1.1 Môi giới chứng khoán

Hoạt động môi giới chứng khoán của TVSI hoạt động dựa trên hệ thống công nghệ thông tin hiện đại cung cấp các giải pháp giao dịch và tiện ích cho Nhà đầu tư ("NĐT") trên đủ các môi trường web, thiết bị di động và cài đặt trên máy tính. Hệ thống giao dịch trực tuyến iTradeHome, iTradePro, TVSI Mobile đã mang đến cho NĐT giải pháp trực tuyến toàn diện. Đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm những nhà môi giới chứng khoán chuyên nghiệp, trung thực đem đến cho NĐT những tư vấn tốt nhất về thị trường, cách thức giao dịch hiệu quả, và những tin tức cập nhật nhất về thị trường.

Hoạt động môi giới là điểm sáng trong năm 2019, với sự tăng trưởng trong thị phần môi giới chứng khoán khi mức thị phần chung đạt 1,94% cao nhất từ trước tới nay. Lần đầu tiên TVSI lọt vào top 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất Upcom với 5,38%. Hoạt động môi giới ghi nhận doanh thu 121,8 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ, đạt 94% so với kế hoạch. Doanh thu hoạt động môi giới chiếm 17% trong tổng doanh thu, giảm tỷ trọng so với con số 34% năm 2018 do sự tăng trưởng các hoạt động kinh doanh khác.

1.2 Dịch vụ tài chính

Các dịch vụ tài chính TVSI cung cấp bao gồm cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán, cầm cố cổ phiếu giúp NĐT gia tăng tiện ích trong giao dịch chứng khoán, khả năng gia tăng lợi nhuận đầu

tư.

Dịch vụ Giao dịch ký quỹ là tiện ích cho phép Khách hàng có thể dùng một phần tiền vay từ TVSI trên cơ sở ký quỹ bằng chính chứng khoán mua hoặc chứng khoán hiện có trên tài khoản giao dịch.

Với các gói sản phẩm tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng khác nhau, năm 2019 hoạt động dịch vụ tài chính đạt 173,1 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ, hoàn thành 107% kế hoạch. Dư nợ hoạt động cho vay tại thời điểm cuối năm 2019 đạt 1.226 tỷ đồng, tăng 201 tỷ đồng so với năm 2018. Doanh thu hoạt động dịch vụ tài chính chiếm 24% tổng doanh thu.

1.3 Đầu tư tự doanh

Hoạt động tự doanh có bước tăng trưởng ấn tượng đạt 213 tỷ đồng doanh thu, tăng 379% so với cùng kỳ, đạt 411% kế hoạch.

1.4 Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Có nền tảng quan hệ sâu rộng với một số lượng lớn các doanh nghiệp và nhà đầu tư sau nhiều năm hoạt động trên thị trường chứng khoán, TVSI có thể kết nối giữa doanh nghiệp và doanh nghiệp, doanh nghiệp và nhà đầu tư; giúp khách hàng tìm được bên đối ứng đáng tin cậy. Các giải pháp huy động vốn, cấu trúc tài chính doanh nghiệp, trái phiếu, niêm yết là những dịch vụ căn bản giúp Doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính và thị trường chứng khoán. Đồng thời TVSI hỗ trợ tối đa trong quá trình định giá, xây dựng chiến lược và đàm phán trong các thương vụ M&A, nhằm tạo ra giá trị cộng hưởng cho các bên tham gia.

Năm 2019, Khối ngân hàng đầu tư ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, đạt doanh thu 41,3 tỷ đồng, tăng 256% so với cùng kỳ, hoàn thành 516% kế hoạch, chiếm tỷ trọng 6% trên tổng doanh thu. Khối ngân hàng đầu tư đã thực hiện thành công nhiều giao dịch liên quan đến phát hành trái phiếu doanh nghiệp với quy mô và giá trị lớn, góp phần nâng cao uy tín, khẳng định được chất lượng dịch vụ của Công ty trên thị trường.

1.5 Lưu ký chứng khoán

Cùng với sự phát triển của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, doanh thu lưu ký chứng khoán ghi dấu ấn với tỷ lệ tăng trưởng 925%, bằng 2.489% kế hoạch. Nguồn lợi chủ yếu đến từ doanh thu lưu ký trái phiếu chiếm 94% tổng doanh thu lưu ký.

2. Vị thế của Công ty

2.1. Triển vọng phát triển ngành:

Đại dịch Covid-19 xuất phát và bùng nổ tại Trung Quốc, lan sang Hàn Quốc, bùng phát mạnh tại Châu Âu và Trung Đông là tâm điểm chú ý của thị trường trong các tháng đầu năm 2020 bởi những ảnh hưởng nặng nề mà nó mang lại. IMF hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống 0,1% trong khi Deutsche Bank đánh giá giảm 0,5% tốc độ tăng trưởng toàn cầu do dịch bệnh. Tăng trưởng kinh tế khu vực Đông Nam Á được dự báo chỉ đạt 4,2% thấp hơn đáng kể so với mức 5% của các dự báo trước đây. Tăng

trưởng kinh tế thế giới và khu vực, cũng như Việt Nam phụ thuộc vào việc dịch bệnh được khống chế sớm hay muộn. Ngay trong tháng 3, thị trường chứng khoán toàn cầu, trong đó thị trường chứng khoán Việt Nam không ngoại lệ, đã có những phiên chao đảo, tâm lý nhà đầu tư lo ngại dẫn đến bán tháo cổ phiếu, nhà đầu tư nước ngoài có chuỗi phiên bán ròng kéo dài. Thị trường chứng khoán quý II chịu ảnh hưởng lớn bởi những diễn biến liên quan đến Covid-19 và có thể phục hồi dần trong các quý tiếp theo khi dịch bệnh được kiểm soát.

Thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ có cơ hội để được nâng hạng lên nhóm mới nổi hạng 2 theo đánh giá của FTSE. Khi được nâng hạng, Việt Nam sẽ có cơ hội đón nhận dòng vốn ngoại, đặc biệt các quỹ có quy mô lớn được phân bổ theo bộ chỉ số thị trường mới nổi FTSE. Mặc dù vậy, xác suất được nâng hạng trong tháng 9/2020 của Việt Nam được dự đoán là không cao.

Trước ảnh hưởng từ Covid-19, Chính phủ đã bắt đầu đưa ra các giải pháp hỗ trợ nền kinh tế như hạ lãi suất, cơ cấu lại thời gian trả nợ và tạm thời giữ nguyên nhóm nợ đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Covid 19, đồng thời hoãn, giãn, giảm thuế phí… Bên cạnh đó việc đánh giá lại GDP năm 2020 cũng giúp Chính phủ có nhiều dư địa hơn trong việc đẩy mạnh phát triển đầu tư công. Việc triển khai và thực hiện các biện pháp hỗ trợ nền kinh tế sẽ có ảnh hưởng lớn tới biến động thị trường.

Covid-19 đã dần được kiểm soát trong quý II/2020 và mức độ ảnh hưởng đến thị trường sẽ giảm dần, do đó chú ý của thị trường sẽ chuyển sang cuộc bầu cử tổng thống Mỹ trong tháng 9 cũng như trở lại với diễn biến của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung vào cuối năm 2020.

Báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) xuất bản vào cuối tháng 4/2020 dự đoán tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 ở mức 4,9%. Còn Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) ước tính mức tăng này là 2,7%.

2.2. Vị thế của Công ty trong ngành

Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, TVSI đã đạt được những vị thế nhất định trong ngành chứng khoán – tài chính sau 14 năm hoạt động và phát triển. Về quy mô hoạt động, TVSI là Công ty chứng khoán liên tục phát triển về quy mô bằng cách tăng vốn điều lệ, tổng tài sản. Đến 30/06/2020, TVSI có 305 nhân viên, 01 trụ sở chính và 07 chi nhánh ở trên toàn quốc với các mảng hoạt động chính là: môi giới chứng khoán, dịch vụ tài chính, ngân hàng đầu tư, đầu tư tự doanh, lưu ký chứng khoán. Trong những năm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam có nhiều khởi sắc rõ rệt, hoạt động kinh doanh Công ty được mở rộng đáng kể, nhưng cũng vướng phải cạnh tranh khốc liệt từ các công ty chứng khoán khác.

Toàn thị trường tính đến năm 2019 có hơn 80 công ty chứng khoán lớn nhỏ đang hoạt động, nhưng TVSI luôn nằm trong top 15 doanh nghiệp. Trong tương lai khi thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển bền vững, với năng lực về tài chính, nhân sự, cùng sự minh bạch trong quản trị và linh hoạt trong điều hành, TVSI tin tưởng sẽ phát huy được các tiềm năng hiện có và vươn lên chiếm lĩnh vị thế đứng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

2.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Trong 5 năm tới, dự báo về tốc độ tăng trưởng này khá cao và ổn định khi mà Chính phủ thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu TTCK theo Quyết định số 1826/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với 4 nội dung trọng tâm là: tái cơ cấu tổ chức thị trường; tái cấu trúc hàng hóa; tái cơ cấu về cơ sở nhà đầu tư và tái cơ cấu các tổ chức trung gian. Tiếp tục phát triển và đa dạng hóa cơ sở nhà đầu tư và cải thiện sức cầu: triển khai thực hiện các giải pháp nâng hạng TTCK Việt Nam từ hàng cận biên (frontier market) lên hạng mới nổi (emerging market) trên bảng xếp hạng MSCI; phối hợp triển khai quỹ hưu trí; phát triển các định chế đầu tư chuyên nghiệp, hệ thống nhà tạo lập thị trường; tăng cường thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, thu hút các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài. Trong năm 2018, kế hoạch tổ chức lại thị trường với việc hợp nhất hai SGDCK, phát triển TTCKPS và mở rộng phát triển thị trường Trái phiếu doanh nghiệp sẽ được tập trung đẩy mạnh, góp phần đem lại một diện mạo mới cho TTCK;

Từ số liệu trên, nhu cầu vốn cần để đáp ứng cho hoạt động của TVSI trong 5 năm từ 2019 cho đến hết 2024 sẽ hơn 1.800 tỷ đồng đến 2.500 tỷ đồng. Để đáp ứng cho nhu cầu vốn này, ngoài việc tính toán tăng vốn từ việc phát hành cổ phiếu vào những thời điểm thích hợp thì TVSI cần phải huy động thêm nguồn vốn bên ngoài từ các Ngân hàng, tổ chức, cá nhân thông qua vay tín dụng và phát hành trái phiếu.

3. Kế hoạch và giải pháp kinh doanh năm 2020

Dịch bệnh Covid-19 đang lan rộng trên khắp toàn cầu và ảnh hưởng nặng nền đến toàn bộ hệ thống kinh tế thế giới. Mọi mặt đời sống kinh tế, xã hội đều bị ảnh hưởng do các chính sách cách ly xã hội, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các nền kinh tế lớn trên thế giới đã có Quý I/2020 tăng trưởng GDP thấp, thậm chí âm, trong đó GDP của Việt Nam cũng chỉ tăng trưởng 3,82% thấp nhất trong 10 năm gần đây. Những dự đoán về cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu trầm trọng nhất từ trước tới nay đang dần trở thành hiện thực.

Với những khó khăn khách quan, sự nhìn nhận thận trọng của ban lãnh đạo, TVSI xây dựng kế hoạch kinh doanh chú trọng vào nâng cao hiệu quả hoạt động trong năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu *(Tỷ đồng)*	**KH 2020**	**TH 2019**	**% KH2020/ TH2019**
Doanh thu	469,48	719,46	65,3%
Chi phí	303,57	536,90	56,5%
Lợi nhuận trước thuế	165,90	182,63	90,6%

Cùng với đó là các giải pháp:

+ Bám sát các diện biến trên thị trường tài chính để chủ động đóng gói đưa vào các mảng kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ mới nhằm mang lại các giá trị gia tăng cho khách hàng, tăng năng lực cạnh tranh cũng như đóng góp vào doanh thu/lợi nhuận của Công ty;
+ Triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của các mảng kinh doanh cốt lõi, thay đổi mang lại hiệu quả tối ưu;
+ Tiếp tục phát huy những điểm mạnh sẵn có ở mảng khách hàng cá nhân với dịch vụ tài chính linh hoạt đáp ứng khẩu vụ của các Khách hàng trung thành;
+ Triển khai mạnh các chính sách đào tạo nhân sự nội bộ, xây dựng hệ thống quản trị nhân sự, năng lực nhân sự để có đánh giá đúng năng lực, những thiếu sót cần bổ sung;
+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, đặc biệt rủi ro hoạt động, tuân thủ;
+ Dịch vụ ngân hàng đầu tư sẽ được chú trọng phát triển hỗ trợ các hoạt động đầu tư và kinh doanh nguồn vốn;
+ Đầu tư tự doanh cổ phiếu thận trọng giải ngân khi cơ hội thực sự rõ ràng đảm bảo an toàn vốn khi thị trường đang trong giai đoạn rủi ro cao;
+ Nâng cao tính kỷ cương, tác phong chuyên nghiệp trong công việc;
+ Hệ thống thương hiệu được làm mới để phù hợp với sự linh hoạt hơn trong môi trường kinh doanh và xu hướng công nghệ nhận diện.

THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

Các thông tin trình bày trong các bảng dưới đây là những thông tin tài chính tóm tắt về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Chứng khoán Tân Việt trong các năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 03 năm 2020. Các thông tin này được trích từ các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt và nên đọc cùng với các báo cáo tài chính đó và các thông tin liên quan khác được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin này. Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt kỳ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017; ngày 31 tháng 12 năm 2018 và ngày 31 tháng 12 năm 2019 được Công ty cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này được đã được kiểm toán; Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/03/2020 chưa được kiểm toán. Các số liệu của năm tài chính được đề cập trong Bản Công Bố Thông Tin này chỉ đơn thuần nhằm mục đích tham chiếu và không được coi là một phần của phân tích đầu tư của nhà đầu tư.

Thông tin tài chính tóm tắt dưới đây phải được đọc cùng với "**NHỮNG RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**" trong mục "Các Yếu Tố Rủi Ro"

KẾT QUẢ KINH DOANH

Các thông tin được trích từ Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/03/2020 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Quý I/2020
1. Doanh thu hoạt động	288.377	322.691	716.043	149.974
2. Chi phí hoạt động	148.928	202.584	447.090	101.087
3. Doanh thu hoạt động tài chính	4.549	4.683	3.421	670
4. Chi phí bán hàng	14.271	24.105	51.420	15.109
5. Chi phí quản lý công ty chứng khoán	29.629	25.657	38.399	5.238
6. Kết quả hoạt động	100.098	75.027	182.555	29.209
7. Lợi nhuận từ hoạt động khác	1.009	131	81	(19)
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	101.107	75.158	182.636	29.190
9. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	81.294	60.368	146.238	29.190
10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	1.563	850	1.354	270

Ghi chú:

(1) Thông tin tài chính tạm thời được chọn lọc phải được đọc cùng với phần "RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT " trong phần có tiêu đề "Các Yếu Tố Rủi Ro".

CƠ CẤU TÀI SẢN CÔNG TY

Các thông tin được trích từ Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/03/2020 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Đơn vị: Triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/03/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**1.180.748**	**1.972.671**	**2.178.937**	**2.185.944**
I. Tài sản tài chính	**1.179.352**	**1.968.948**	**2.175.382**	**2.180.980**
– Tiền và các khoản tương đương tiền	89.049	414.325	400.407	655.836
– Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	135.962	344.930	340.187	360.638
– Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	12.000	54.000	176.141	177.416
– Các khoản cho vay	934.411	1.149.450	1.234.536	962.869
– Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	(47)	(47)	(47)	(47)
– Các khoản phải thu	5.531	1.518	7.166	6.076
– Trả trước cho người bán	1.219	1.207	14.988	16.984
– Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	1.272	3.594	1.737	1.282
– Các khoản phải thu khác	3	20	371	30
– Dự phòng phải thu suy giảm giá trị các khoản phải thu	(49)	(49)	(104)	(104)
II. Tài sản ngắn hạn khác	**1.395**	**3.722**	**3.555**	**4.963**
– Tạm ứng	293	262	607	581
– Chi phí trả trước ngắn hạn	1.082	3.440	2.852	4.319
– Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	20	20	96	63
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**23.088**	**26.648**	**38.727**	**39.427**
I. Tài sản cố định	**6.735**	**6.944**	**6.318**	**7.416**
– Tài sản cố định hữu hình	5.402	6.240	5.554	4.686
– Tài sản cố định vô hình	1.333	704	764	2.730
II. Tài sản dài hạn khác	**16.352**	**19.704**	**32.409**	**32.011**
– Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	1.695	1.849	2.440	2.005

TÀI SẢN	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/03/2020
– Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	667	0	0
– Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán	14.657	17.188	19.963	20.000
– Tài sản dài hạn khác	-	-	10.006	10.006
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**1.203.835**	**1.999.319**	**2.217.664**	**2.225.371**

Ghi chú:

(1) Thông tin tài chính tạm thời được chọn lọc phải được đọc cùng với phần "RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT " trong phần có tiêu đề "Các Yếu Tố Rủi Ro".

CƠ CẤU NGUỒN VỐN VÀ NỢ PHẢI TRẢ

Các thông tin được trích từ Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/03/2020 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/03/2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	**603.772**	**802.882**	**885.269**	**863.786**
I. Nợ ngắn hạn	**239.882**	**225.882**	**560.264**	**526.280**
– Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	49.900	147.000	120.000
– Trái phiếu phát hành ngắn hạn	186.075	100.000	300.000	300.000
– Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	1.738	1.257	4.922	1.163
– Phải trả người bán ngắn hạn	293	1.225	3.639	5.655
– Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.315	3.333	4.671	2.599
– Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.121	25.660	21.705	5.246
– Phải trả người lao động	13.832	13.259	20.709	8.680
– Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	355	330	512	692
– Chi phí phải trả ngắn hạn	10.722	9.508	9.611	11.508
– Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn			23.719	47.730
– Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	656	747	790	12.479
– Dự phòng phải trả ngắn hạn	8.870	9.665	12.458	0
– Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.905	10.999	10.528	10.528
II. Nợ dài hạn	**363.889**	**577.000**	**325.005**	**337.505**
– Trái phiếu phát hành dài hạn	353.280	577.000	310.000	310.000
– Doanh thu chưa thực hiện dài hạn			14.427	26.927
– Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	10.609	-	579	579
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**600.063**	**1.196.437**	**1.332.395**	**1.361.585**

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/03/2020
– Vốn đầu tư của chủ sở hữu	500.000	1.080.000	1.080.000	1.080.000
– Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	9.213	2.156	7.296	7.296
– Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	9.213	11.156	16.296	16.296
– Lợi nhuận chưa phân phối	81.637	103.125	228.802	257.993
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**1.203.835**	**1.999.319**	**2.217.664**	**2.225.371**

Ghi chú:

(1) Thông tin tài chính tạm thời được chọn lọc phải được đọc cùng với phần "RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT " trong phần có tiêu đề "Các Yếu Tố Rủi Ro".

TÌNH HÌNH THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN VÀ NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Tình hình thanh toán các khoản Nợ đến hạn:

Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái phiếu đã phát hành 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành (từ ngày 01/07/2017 đến 30/06/2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
			Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
2 năm	17/04/2017	17/04/2019	100.000	-	100.000	18.250	-	-
3 năm	02/10/2014	02/10/2017	151.391	-	151.391	7.696	-	-
3 năm	09/11/2015	09/11/2018	186.075	-	186.075	23.393	-	-
3 năm	02/10/2017	02/10/2020	-	-	-	67.175	300.000	-
5 năm	26/09/2018	26/09/2023	-	-	50.000	35.714	210.000	-
5 năm	10/12/2018	10/12/2023	-	-	-	4.008	30.000	-
3 năm	16/04/2019	16/04/2022	-	-	-	6.598	70.000	-

2. Tình hình nộp ngân sách Nhà nước năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm 2019	Số phải nộp đầu kỳ	Số phải nộp cuối kỳ
Thuế GTGT	113	0
Thuế TNDN	20.897	12.812
Thuế TNCN	4.651	8.795
Các khoản phải nộp khác	0	98
Tổng cộng	**25.661**	**21.705**

Ghi chú:

(1) Thông tin tài chính tạm thời được chọn lọc phải được đọc cùng với phần "RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT " trong phần có tiêu đề "Các Yếu Tố Rủi Ro".

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Các thông tin được tính dựa trên từ Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo tài chính tự lập Quý I/2020 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt .

TT	Một số chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Quý I/2020
I	**Hệ số an toàn tài chính**	**%**	706,12	576,79	520,87	468,24
II	**Khả năng thanh toán**					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/NNH)	Lần	4,92	8,73	3,89	4,15
III	**Cơ cấu vốn**					
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,50	0,40	0,40	0,39
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,01	0,67	0,66	0,63
IV	**Khả năng sinh lời**					
1	Hệ số LNST/Doanh thu thuần (NPM)	%	27,75	18,44	20,33	19,38
2	Hệ số LNST/Tổng tài sản bq (ROA)	%	6,75	3,02	6,94	1,38
3	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bq (ROE)	%	13,55	5,05	11,57	2,25
4	Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (OPM)	%	34,17	22,92	25,37	3,48

Ghi chú:

(1) Doanh thu thuần của Công ty trong các chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời bao gồm: Doanh thu hoạt động và Doanh thu hoạt động tài chính.

(2) Thông tin tài chính tạm thời được chọn lọc phải được đọc cùng với phần "RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT " trong phần có tiêu đề "Các Yếu Tố Rủi Ro".

THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt dự kiến phát hành Trái phiếu doanh nghiệp căn cứ trên cơ sở các văn bản pháp lý sau:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ quy định về việc phát hành Trái phiếu doanh nghiệp.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt

2. Việc đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu doanh nghiệp

Theo Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt được phép phát hành trái phiếu riêng lẻ khi có đủ các điều kiện sau:

Điều kiện Nghị định 163/2018/NĐ-CP	Công ty CP Chứng khoán Tân Việt
Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn.	Là công ty cổ phần, đáp ứng điều kiện.
Có thời gian hoạt động tối thiểu từ 01 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	Doanh nghiệp thành lập năm 2006. Thời gian hoạt động 14 năm. Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện.
Có BCTC năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật kiểm toán độc lập.	BCTC năm 2019 được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán Vaco. Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện.
Đảm bảo tuân thủ giới hạn về số lượng nhà đầu tư khi phát hành, giao dịch trái phiếu.	Doanh nghiệp phát hành riêng lẻ trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện.
Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận.	Hội đồng quản trị phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu. Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện.
Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu	Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện
Đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

Dưới đây là các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu với nội dung cơ bản sẽ được nêu trong Giấy Chứng Nhận Trái Phiếu.

1. Mục đích của đợt phát hành

Số vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được bổ sung vào nguồn vốn lưu động nhằm tăng quy mô vốn hoạt động cho Công ty và sử dụng cho các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép;

Việc phát hành trái phiếu (không chuyển đổi) sẽ giúp công ty có được nguồn vốn ổn định lâu dài, tăng quy mô vốn và tăng năng lực hoạt động, phù hợp với sự phát triển của Công ty.

2. Tổng giá trị Trái phiếu dự kiến phát hành

Tổng giá trị Trái phiếu dự kiến phát hành là 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).

3. Kỳ hạn Trái phiếu

Kỳ hạn của Trái phiếu: 10 (Mười) năm.

4. Mệnh giá Trái phiếu

Mệnh giá Trái phiếu: 01 (một) triệu Đồng Việt Nam một Trái Phiếu.

5. Loại hình Trái Phiếu

Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, có lãi suất thả nổi.

6. Hình thức Trái Phiếu:

Trái phiếu được phát hành dưới hình thức Bút toán ghi sổ.

7. Khối lượng mua bán tối thiểu

Khối lượng trái phiếu tối thiểu mà Tổ chức phát hành bán cho mỗi tổ chức, cá nhân là 1.000 (Một nghìn) trái phiếu.

8. Giá bán Trái Phiếu

Lớn hơn, nhỏ hơn hoặc bằng mệnh giá

Trái phiếu dù được bán sau ngày bắt đầu tính lãi (Ngày Phát Hành 28/08/2020) thì vẫn được tính trả lãi kể từ ngày 28/08/2020.

Giá bán Trái phiếu được tính như sau:

Giá bán trái phiếu = Mệnh giá trái phiếu + Lãi trái phiếu tính đến thời điểm bán

Trong đó:

Lãi trái phiếu tính đến thời điểm bán = *Mệnh giá TP* * *Lãi suất danh nghĩa* * *Số ngày thực tế kể từ ngày phát hành đến ngày bán* /365

9. Lãi suất của Trái Phiếu

Lãi suất Kỳ Tính Lãi đầu tiên (03 tháng đầu tiên) là 9 %/năm.

Lãi suất Trái Phiếu cho các Kỳ Tính Lãi được thả nổi, và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam công bố tại ngày đầu tiên của kỳ trả trái tức cộng biên độ tối thiểu 2,5%/năm.

Trong trường hợp pháp luật có quy định áp dụng trần lãi suất đối với Trái Phiếu và/hoặc chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu, lãi suất Trái Phiếu sẽ được tính theo công thức nói trên nhưng tối đa không vượt quá lãi suất trần cho phép áp dụng đối với Trái Phiếu và/hoặc chứng khoán có tính chất tương tự như Trái Phiếu có hiệu lực vào Ngày Xác Định Lãi Suất tương ứng.

Cho mục đích của Các Điều Kiện Trái Phiếu này:

- **"Kỳ Tính Lãi"** là thời hạn 03 (ba) tháng liên tục tính từ (và bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi (hoặc Ngày Phát Hành, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, áp dụng đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành).
- **"Ngày Xác Định Lãi Suất"** là Ngày Làm Việc đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi. Để tránh nhầm lẫn, lãi suất Trái Phiếu cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên ngay sau Ngày Phát Hành sẽ được xác định vào Ngày Phát Hành.
- **"Ngày Làm Việc"** là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ chính thức tại Việt Nam

10. Ngày phát hành dự kiến: ngày 28 tháng 08 năm 2020

11. Giao dịch Trái Phiếu

Trái phiếu doanh nghiệp bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Sau thời gian nêu trên, trái phiếu doanh nghiệp được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư.

12. Hoàn trả và Mua lại Trái phiếu

(a) Hoàn trả

Trừ khi được mua lại trước hạn, vào Ngày Đáo Hạn Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán (i) toàn bộ khoản gốc của các Trái Phiếu đang lưu hành và chưa được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn, (ii) bất kỳ khoản lãi nào đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán của bất kỳ Trái Phiếu nào, và (iii) toàn bộ các khoản tiền phải thanh toán khác theo hoặc liên quan đến các Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

(b) Mua lại trái phiếu:

Mua lại trái phiếu được thực hiện trong trường hợp trái phiếu đến ngày đáo hạn; hoặc Người sở hữu trái phiếu yêu cầu tổ chức phát hành mua lại trước hạn; hoặc Tổ chức phát hành thực hiện quyền mua lại trước hạn.

(i) Sau ba (03) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành được mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu. (Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo việc bán lại một phần hay toàn bộ Trái phiếu đang sở hữu cho TVSI trong thời gian tối

thiểu 03 ngày làm việc trước ngày thực hiện trước hạn trong trường hợp yêu cầu mua lại Giá trị Trái Phiếu lớn từ 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) trở lên).

Phương thức mua lại tính như sau:

Giá mua lại Trái Phiếu	=	***Mệnh giá Trái Phiếu***	+	***Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại***	-	***Phí mua lại trước hạn (nếu có)***	-	***Thuế (nếu có)***

Trong đó:

Lãi trái phiếu tính đến thời điểm mua lại	=	*Mệnh giá Trái Phiếu*	x	*Lãi suất danh nghĩa*	x	*Số ngày thực tế từ ngày bắt đầu kỳ tính lãi đến ngày mua lại*	/	365

(ii) Sau ba (03) tháng kể từ Ngày phát hành, Tổ chức phát hành có quyền thực hiện mua lại một phần hoặc toàn bộ các Trái phiếu trước Ngày Đáo Hạn theo thỏa thuận với Người sở hữu Trái phiếu. Trước khi thực hiện quyền mua lại, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo đến các nhà đầu tư trong khoảng thời gian tối thiểu 15 ngày trước ngày thực hiện mua lại

Phương thức mua lại tính như sau:

Giá mua lại Trái Phiếu	=	***Mệnh giá Trái Phiếu***	+	***Lãi Trái Phiếu tính đến thời điểm mua lại***	-	***Phí mua lại trước hạn (nếu có)***	-	***Thuế (nếu có)***

Trong đó:

Lãi trái phiếu tính đến thời điểm mua lại	=	*Mệnh giá Trái Phiếu*	x	*Lãi suất danh nghĩa*	x	*Số ngày thực tế từ ngày bắt đầu kỳ tính lãi đến ngày mua lại*	/	365

13. Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Người Sở Hữu mỗi Trái Phiếu sẽ được coi là người sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó. Bất kỳ chứng chỉ hoặc tài liệu nào khác do Đại Lý Lưu

Ký phát hành đối với khoản tiền gốc của các Trái Phiếu phản ánh số dư có của Người Sở Hữu trong Sổ Đăng Ký, trừ khi có sai sót hiển nhiên, sẽ có hiệu lực và giá trị ràng buộc cho mọi mục đích. Cụ thể:

- Được hưởng lãi suất theo phương án phát hành;
- Được tổ chức phát hành cam kết thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi trái phiếu khi đến hạn;
- Được nhận các thông báo, thông tin liên quan đến Trái phiếu, Tổ chức phát hành theo quy định của Các Điều kiện Trái Phiếu;
- Được quyền bán lại trái phiếu cho Tổ chức phát hành sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày phát hành;
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, thế chấp và cầm cố trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác của người sở hữu trái phiếu theo quy định của pháp luật.

14. Các Cam Kết khác

(a) Báo Cáo Tài Chính

Tổ Chức Phát Hành sẽ cung cấp đủ số bản sao báo cáo tài chính hàng năm cho Đại Lý Lưu Ký trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính để Đại Lý Lưu Ký phân phát cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(b) Cam kết và bảo đảm

Tổ chức phát hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái phiếu nào đang lưu hành:

(i) Thanh toán gốc và lãi trái phiếu đầy đủ và đúng hạn theo phương án phát hành;

(ii) Mua lại Trái phiếu sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày phát hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(iii) TVSI không được sử dụng trái phiếu do chính doanh nghiệp phát hành để chiết khấu, thế chấp, cầm cố trong các quan hệ tín dụng

(iv) Tổ chức phát hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ chức phát hành để phát hành Trái phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái phiếu.

(v) Trái phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ chức phát hành theo các Điều kiện Trái phiếu này và các Văn kiện Trái phiếu.

(vi) Việc Tổ chức phát hành phát hành Trái phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ chức phát hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng

tại Ngày phát hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ Hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ chức phát hành là một bên.

(vii) Khi phát hành Trái phiếu, Tổ chức phát hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ chức phát hành.

(viii) Mục đích phát hành Trái phiếu là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành

"**Văn Kiện Trái Phiếu**" nghĩa là (i) Các Điều Kiện Trái Phiếu này, và (ii) các Hợp đồng đặt mua trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành ký kết với các bên mua Trái Phiếu

15. Tiền Lãi và Tiền gốc Trái Phiếu

(a) Thanh toán Tiền lãi

Lãi Trái Phiếu được thanh toán sau 03 tháng/lần vào các ngày tròn ba (03) tháng của ngày 28/08/2020 ("**Ngày Phát Hành**") (cụ thể là ngày 28/02, 28/05, 28/08 và 28/11 hàng năm và mỗi ngày như vậy gọi là một "**Ngày Thanh Toán Lãi**"), ***với điều kiện là*** Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng sẽ là ngày 28/08/2030 ("**Ngày Đáo Hạn**") hoặc ngày mà Trái Phiếu đến hạn mua lại do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng).

Tuy nhiên nếu một Ngày Thanh Toán Lãi không phải là Ngày Làm Việc thì lãi Trái Phiếu đã phát sinh và chưa được thanh toán cho Kỳ Tính Lãi tương ứng sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.

Mỗi Trái Phiếu sẽ ngừng hưởng lãi kể từ Ngày Đáo Hạn hoặc ngày khác mà Trái Phiếu đến hạn mua lại theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng), trừ khi tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán bất hợp lý.

(b) Tiền gốc Trái phiếu

Tiền gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán vào ngày 28/08/2030. Tuy nhiên nếu một Ngày Thanh Toán Gốc không phải là Ngày Làm Việc thì khoản tiền gốc đến hạn và chưa được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Gốc tương ứng sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.

16. Đại Lý Thanh Toán Thực Hiện Việc Thanh Toán

(a) Thanh toán lãi

Đại Lý Thanh Toán sẽ thực hiện chức năng thanh toán đối với Trái Phiếu. Vào ngày đến hạn thanh toán, khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Thanh Toán thay mặt Tổ Chức Phát Hành thực hiện bằng chuyển khoản vào tài khoản chứng khoán được Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Đại Lý Lưu Ký và Đại Lý Thanh Toán có tên trong Sổ Đăng Ký tại ngày làm

việc trước ngày đến hạn thanh toán.

(b) Khấu trừ thuế

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế, phí, phí thẩm định hoặc bất kỳ lệ phí Nhà nước nào ("**Thuế**") do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính Phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Chi phí hành chính liên quan đến chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ do Đại Lý Lưu Ký ấn định khi Trái Phiếu được chuyển nhượng trên thị trường thứ cấp, theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ trên thị trường.

17. Thông Báo

Các thông báo gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được gửi qua thư điện tử hoặc đường bưu điện theo địa chỉ tương ứng của người đó ghi trong Sổ Đăng ký. Các Thông báo sẽ được xác định là đã được nhận trong trường hợp:

(a) Trong trường hợp chuyển bằng fax, thư điện tử là ngay sau khi chuyển (với điều kiện người gửi nhận được bản xác nhận đã gửi hoặc phản hồi lại Email); hoặc

(b) Trong trường hợp thư được chuyển qua bưu điện, Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Việt Nam coi như đã nhận được các thông báo đó vào Ngày Làm Việc thứ tư tại Việt Nam kể từ ngày gửi và Người Sở Hữu Trái Phiếu không ở Việt Nam coi như đã nhận được các thông báo đó một ngày làm việc (như được áp dụng tại quốc gia của Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan) sau ngày gửi thông báo; hoặc

(c) trong trường hợp thư được chuyển tay là ngay thời điểm chuyển thư trong khoảng thời gian từ 8 giờ 00 đến 16 giờ 00 của ngày chuyển; hoặc vào 8 giờ 00 sáng của ngày tiếp theo sau ngày chuyển nếu việc chuyển thư được thực hiện ngoài khoảng thời gian từ 8 giờ 00 đến 16 giờ 00 của ngày chuyển.

18. Sửa Đổi

Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào (ngoài Các Điều Kiện Trái Phiếu này) sẽ theo phương thức quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu đó.

19. Luật Điều Chỉnh

Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật pháp Việt Nam.

20. Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và/hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và/hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

21. Miễn Trừ

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành được hưởng quyền miễn trừ quốc gia hoặc quyền miễn trừ khác về thủ tục tố tụng, thẩm quyền xét xử của bất kỳ tòa án nào hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc tài sản của Tổ Chức Phát Hành, thì Tổ Chức Phát Hành bằng văn

bản này từ bỏ vĩnh viễn quyền miễn trừ đó đối với hoặc liên quan tới các Trái Phiếu hoặc bất kỳ Trái Phiếu nào.

KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

I. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

- Mục đích của đợt phát hành: Số vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được bổ sung vào nguồn vốn lưu động nhằm tăng quy mô vốn hoạt động cho Công ty và sử dụng cho các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép.
- Thời điểm giải ngân nguồn vốn từ phát hành trái phiếu: Quý 3/2020.

II. KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tiền gốc Trái Phiếu

Tiền gốc Trái phiếu sẽ được thanh toán vào ngày 28/08/2030. Tuy nhiên nếu một Ngày Thanh Toán Gốc không phải là Ngày Làm Việc thì khoản tiền gốc đến hạn và chưa được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Gốc tương ứng sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.

2. Tiền lãi Trái Phiếu

Lãi Trái Phiếu được thanh toán ba (03) tháng/lần vào các ngày tròn ba (03) tháng của ngày 28/08/2020 ("**Ngày Phát Hành**") (cụ thể là ngày 28/02, 28/05, 28/08 và 28/11 hàng năm và mỗi ngày như vậy gọi là một "**Ngày Thanh Toán Lãi**"), ***với điều kiện là*** Ngày Thanh Toán Lãi cuối cùng sẽ là ngày 28/08/2030 ("**Ngày Đáo Hạn**") hoặc ngày mà Trái Phiếu đến hạn mua lại do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng).

Tuy nhiên nếu một Ngày Thanh Toán Lãi không phải là Ngày Làm Việc thì lãi Trái Phiếu đã phát sinh và chưa được thanh toán cho Kỳ Tính Lãi tương ứng sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó.

3. Kế hoạch thanh toán gốc và lãi

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Kỳ	Trả lãi các kỳ	Gốc
2020	1	4.500	
2021	2	4.500	
	3	4.500	
	4	4.500	
	5	4.500	
2022	6	4.500	

	7	4.500	
	8	4.500	
	9	4.500	
2023	10	4.500	
	11	4.500	
	12	4.500	
	13	4.500	
2024	14	4.500	
	15	4.500	
	16	4.500	
	17	4.500	
2025	18	4.500	
	19	4.500	
	20	4.500	
	21	4.500	
2026	22	4.500	
	23	4.500	
	24	4.500	
	25	4.500	
2027	26	4.500	
	27	4.500	
	28	4.500	
	29	4.500	
2028	30	4.500	
	31	4.500	
	32	4.500	
	33	4.500	
2029	34	4.500	
	35	4.500	

	36	4.500	
	37	4.500	
2030	38	4.500	
	39	4.500	
	40	4.500	200.000

(Bảng tính dựa trên giả định Tổ Chức Phát Hành không thực hiện quyền mua lại trái phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành không mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trước hạn, số dư 200.000 trái phiếu duy trì từ ngày phát hành đến ngày đáo hạn. Giả định áp dụng lãi suất 9% ở tất cả các kỳ tính lãi)

CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

1. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Địa chỉ: Tầng 12A tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3577 0781 Fax: (84-24) 3577 0787

Ngành nghề kinh doanh chính: Kế toán, kiểm toán và tư vấn thuế

2. Tổ chức tư vấn phát hành, Đại lý lưu ký, Đại lý thanh toán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Lưu ký chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán phái sinh.

CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Nhà đầu tư tiềm năng nên cân nhắc kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro trình bày trong phần này cùng với những thông tin khác được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin trước khi đầu tư vào Trái Phiếu. Khi một hoặc nhiều sự kiện nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu. Những vấn đề khác và những rủi ro khác mà Tổ Chức Phát Hành hiện chưa biết đến hoặc cho là không quan trọng và không được trình bày trong Bản Công Bố Thông Tin cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.

NHỮNG RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành phải chịu những rủi ro trong hoạt động môi giới khách hàng

Hoạt động môi giới trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam còn non trẻ so với khu vực và trên thế giới, kinh nghiệm và kiến thức sử dụng các dịch vụ đầu tư của khách hàng còn nhiều hạn chế, việc cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán trong việc tìm kiếm nguồn nhân sự có trình độ và đạo đức nghề nghiệp cao, dẫn đến các rủi ro trong hoạt động môi giới, cụ thể:

- Rủi ro đạo đức nghề nghiệp do các cá nhân vi phạm đạo đức trong hành nghề môi giới nhằm trục lợi, gây tổn thất cho khách hàng và công ty thông qua các hành vi gian dối, giả mạo, các giao dịch xung đột lợi ích nhằm mang lại nguồn lợi cho cá nhân.
- Rủi ro sai sót, nhầm lẫn khi thực hiện giao dịch của khách hàng có thể xảy ra với tần suất lớn do áp lực đặc thù của ngành nghề chứng khoán cần sự nhanh chóng và khối lượng lớn.
- Rủi ro khác liên quan đến hạ tầng công nghệ thông tin không ổn định, hay rủi pháp lý liên quan đến các sản phẩm tài chính và rủi ro cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các công ty chứng khoán.

Để hạn chế các rủi ro có thể xảy ra, ngay từ những ngày đầu thành lập TVSI đã xây dựng văn hóa làm việc chuyên nghiệp, đồng thời ban hành quy chế quản lý và hoạt động của bộ phận môi giới, đề cao giá trị đạo đức nghề nghiệp và xử lý nghiêm khắc tất cả các trường hợp vi phạm đạo đức và nguyên tắc hành nghề môi giới.

Nhân sự thuộc hoạt động môi giới được tuyển chọn, khảo sát đánh giá và đào tạo thường xuyên để nâng cao trình độ và nhận thức rủi ro. Bên cạnh đó, Công ty có hệ thống kiểm soát độc lập bao gồm quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, ban kiểm soát được duy trì hoạt động đánh giá độc lập, khách quan và liên tục lên các chương trình rà soát luân phiên nhằm phát hiện kịp thời và ngăn chặn các sự kiện rủi ro.

Ngoài những biện pháp kể trên, TVSI cũng liên tục cải tiến hệ thống công nghệ thông tin hiện đại cho hoạt động giao dịch và môi giới cho khách hàng. Hệ thống giao dịch của Công ty cho phép khách hàng giao dịch online, truy cập kiểm tra số dư và truy xuất các giao dịch đã thực hiện và tự kiểm soát giao dịch. Các kết quả giao dịch được lưu trữ hoàn chỉnh và được thông báo cho khách hàng bằng tin nhắn sau khi có kết quả khớp lệnh.

Rủi ro trong hoạt động Tư vấn Khách hàng

Với phương châm hướng tới lợi ích của khách hàng, bảo toàn và gia tăng tài sản cho nhà đầu tư. Trong những năm qua TVSI thường xuyên tổ nhiều hoạt động hướng tới khách hàng như tổ chức các khóa đào tạo phân tích cho nhà đầu tư, tổ chức các buổi trao đổi nhằm cung cấp thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng và giải pháp đầu tư cho khách hàng, đưa ra các chiến lược đầu tư cho khách hàng lựa chọn. Đồng thời Công ty cũng thường xuyên tổ chức các đợt đi thăm doanh nghiệp, lựa chọn các doanh nghiệp lớn, có triển vọng để tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho khách hàng và cho chính Công ty. Đây cũng là dịp kiểm định tính chính xác của thông tin nhằm giảm thiểu rủi ro thông tin sai lệch hoặc thiếu tính thực tế, nhờ vậy hạn chế rủi ro thua lỗ khi đầu tư và khi đưa ra khuyến nghị cho khách hàng.

Bên cạnh đó, TVSI đã và đang triển khai, phát triển đội ngũ chuyên viên quản lý tài khoản, chuyên viên môi giới với trình độ chuyên môn cao được đào tạo trong và ngoài nước, tuân thủ nghiêm ngặt quy tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định của pháp luật nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đội ngũ nghiên cứu và phân tích của Công ty được đánh giá là một trong những đội ngũ nhiều kinh nghiệm nhất tại Việt Nam, mỗi ngày đều đưa ra các báo cáo nhận định thị trường nhằm mang lại cho khách hàng một cái nhìn sâu và rộng hơn về diễn biến nền kinh tế và thị trường.

Rủi ro trong hoạt động Tự doanh

Hoạt động tự doanh là hoạt động kinh doanh chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết bằng nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Do đó, biến động giá chứng khoán nói riêng và biến động của thị trường chứng khoán nói chung sẽ là rủi ro ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, TVSI đã thành lập một bộ phận chuyên biệt nhằm đầu tư lựa chọn, phân tích đánh giá các danh mục đầu tư có tính khả thi, các ngành nghề trọng điểm và có nhiều cơ hội tăng trưởng trong tương lai. Công ty tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh ngắn hạn và dài hạn dựa trên những đánh giá kỹ lưỡng tình hình biến động của thị trường, cập nhật thông tin các công ty đã đầu tư hoặc dự định đầu tư. Phối hợp với bộ phận nghiên cứu và phân tích, bộ phận tự doanh của Công ty có thể xem xét thị trường đã đạt mức lợi nhuận kỳ vọng hay chưa hoặc dự đoán được biến động của danh mục và từ đó có quyết định kịp thời.

Rủi ro về thị trường

Rủi ro về thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm, mất thanh khoản dẫn đến khách hàng thua lỗ hoạt cháy tài khoản giao dịch ký quỹ làm cho công ty chứng khoán không thu hồi được tiền cho vay. Ngoài ra, sau khi được cấp phép nghiệp vụ tự doanh chứng khoán, việc biến động bất lợi của thị trường làm cho chứng khoán trong danh mục tự doanh của Công ty giảm giá dẫn đến thua lỗ. Để giảm thiểu các rủi ro, Công ty chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro như:

- Lựa chọn danh mục chứng khoán ký quỹ theo đúng tiêu chí đã đề ra;

- Có tỷ lệ ký quỹ phù hợp cho mỗi loại chứng khoán ký quỹ;
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá sự biến động của thị trường để có thay đổi các chứng khoán trong danh mục ký quỹ phù hợp;
- Cập nhật hang ngày danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ.

Tổ Chức Phát Hành có thể không mua bảo hiểm hoặc mua bảo hiểm không đủ để bảo hiểm đối với các rủi ro trong hoạt động kinh doanh

Tổ Chức Phát Hành có thể mua bảo hiểm theo loại hình và mức bảo hiểm mà Tổ Chức Phát Hành thấy phù hợp với thực tiễn kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và của các ngành nghề kinh doanh mà Tổ Chức Phát Hành đang tiến hành tại Việt Nam (bao gồm bảo hiểm tài sản, bảo hiểm trách nhiệm và các loại bảo hiểm bắt buộc khác theo quy định của pháp luật Việt Nam). Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành cũng có thể không mua bảo hiểm đối với tất cả các rủi ro liên quan tới các hoạt động của mình: bảo hiểm đối với các loại hình tổn thất như chiến tranh, bất ổn trong nước và hành vi khủng bố. Giá trị bảo hiểm của các tài sản có thể không đủ để bù đắp cho các thiệt hại phát sinh khi xảy ra tổn thất.

Đối với những thiệt hại thuộc phạm vi được bảo hiểm thì Tổ Chức Phát Hành cũng có thể mất nhiều thời gian để nhận được tiền bảo hiểm từ các công ty bảo hiểm. Ngoài ra, các khoản thanh toán bảo hiểm từ một số các hợp đồng bảo hiểm được ấn định / chuyển quyền thụ hưởng cho người cho vay. Theo đó, có thể xảy ra các trường hợp mà Tổ Chức Phát Hành sẽ không được bảo hiểm hoặc bồi thường đối với tổn thất, thiệt hại và trách nhiệm như đã đề cập.

RỦI RO LIÊN QUAN TỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Các báo cáo tài chính năm 2018, 2019 đã được kiểm toán và báo cáo tài chính Quý I/2020 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam VAS và do đó có thể không phù hợp với các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế ("IFRS")

Do vậy, không nên đọc các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt như đọc báo cáo tài chính có thể so sánh đối chiếu được với các công ty lập báo cáo tài chính theo các chuẩn mực IFRS.

RỦI RO ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU

Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể sẽ bị xếp hàng thanh toán bằng với các chủ nợ không có bảo đảm và sau các nghĩa vụ thanh toán của các chủ nợ được bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp Tài Sản Bảo Đảm cho Trái Phiếu bị giảm giá trị mà Tổ Chức Phát Hành chưa kịp thời bổ sung tài sản bảo đảm

Có thể trong tương lai Tài Sản Bảo Đảm (như được định nghĩa trong phần "*Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu*") cho Trái Phiếu sẽ bị giảm giá trị thấp hơn tổng nghĩa vụ được bảo đảm của Trái Phiếu. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không kịp thời cung cấp thêm các biện pháp bảo đảm để bù đắp phần giá trị bị giảm sút, thứ tự thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể ngang bằng với thứ tự thanh toán các chủ nợ không có bảo đảm và sau các nghĩa vụ thanh toán của các chủ nợ được bảo đảm bằng tài sản khác của Tổ Chức Phát Hành tương ứng với phần giá trị giảm sút của Tài Sản Bảo Đảm so với tổng nghĩa vụ được bảo đảm.

Trái phiếu phát hành không có tái sản bảo đảm nên không được bảo đảm thanh toán toàn bộ hoặc một

phần gốc, lãi bằng tài sản của tổ chức phát hành hoặc bên thứ ba hoặc bảo lãnh thanh toán của tổ chức tài chính tín dụng.

Rủi ro liên quan đến nguồn tiền thanh toán tiền gốc và lãi của Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để trả gốc và lãi của Trái Phiếu khi đến hạn. Tuy nhiên, với những khó khăn hiện tại của nền kinh tế vĩ mô (nguy cơ đình trệ của nền kinh tế, tỷ lệ thất nghiệp ra tăng, thu nhập người lao động giảm, nhu cầu chi tiêu giảm) cũng như mức độ cạnh tranh trong ngành, Tổ Chức Phát Hành có thể không hoàn thành được kế hoạch và hoạt động kinh doanh dự kiến của mình, có thể ảnh hưởng tới nguồn tiền thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu.

Việc bảo hộ pháp lý dành cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị hạn chế

Tổ Chức Phát Hành được thành lập và hoạt động tại Việt Nam dưới hình thức là công ty cổ phần. Tài sản của Tổ Chức Phát Hành cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh khác đều được triển khai ở Việt Nam, nên các hoạt động của Tổ Chức Phát Hành chủ yếu được điều chỉnh theo luật pháp và quy định của Việt Nam. Việc thực thi bất kỳ phán quyết nào của các tòa án ở ngoài Việt Nam đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc các giám đốc, cán bộ và người lao động của Tổ Chức Phát Hành thường trú tại Việt Nam có thể gặp khó khăn. Việt Nam chưa tham gia các hiệp ước công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài với nhiều quốc gia. Do đó, việc thực thi phán quyết của tòa án thuộc các quốc gia mà Việt Nam chưa tham gia hiệp ước công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài có thể gặp khó khăn hoặc không được thi hành tại Việt Nam.

Thị trường giao dịch Trái Phiếu thứ cấp chưa phát triển

Hiện nay, Tổ Chức Phát Hành chưa dự định niêm yết Trái Phiếu trên bất kỳ sở giao dịch chứng khoán nào. Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp và không có gì bảo đảm rằng một thị trường giao dịch cho Trái Phiếu sẽ phát triển. Giả thiết có thị trường giao dịch cho Trái Phiếu thì Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá cao hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và thị trường của các chứng khoán tương tự.

Trái phiếu có thể được mua lại trước khi đáo hạn

Các Điều kiện quy định rằng Trái phiếu có thể mua lại theo quyền quyết định của Tổ Chức Phát Hành trong một số trường hợp. Theo đó, Tổ Chức Phát Hành có thể quyết định mua lại Trái phiếu đang lưu hành tại thời điểm khi lãi suất thị trường có thể tương đối thấp. Trong các trường hợp đó, nhà đầu tư buộc phải thực hiện việc bán lại Trái phiếu cho Tổ Chức Phát Hành và có thể không tái đầu tư được vào trái phiếu khác có lãi suất cao bằng lãi suất Trái phiếu.

Tiền lãi Trái Phiếu có thể là đối tượng bị khấu trừ hoặc khấu lưu thuế nếu pháp luật Việt Nam có quy định

Nhà đầu tư cần biết rằng tiền lãi Trái Phiếu và lợi nhuận thu được từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu có thể là đối tượng chịu thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Đăng Ký Lưu Ký và Thanh Toán Trái Phiếu sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật khấu trừ thuế (nếu có) đối với các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu. Để biết thêm chi tiết, xin xem phần "*Các Điều khoản và Điều kiện của Trái Phiếu*" và phần "*Thuế*".

Lãi suất áp dụng cho Trái Phiếu có thể bị giới hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước

Hiện chưa có quy định cụ thể nào về việc áp dụng trần lãi suất đối với trái phiếu có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên do tổ chức tín dụng và doanh nghiệp phát hành. Tuy nhiên để thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt theo từng thời kỳ, trong tương lai, Ngân hàng Nhà nước có thể quy định mức trần lãi suất áp dụng đối với trái phiếu doanh nghiệp phát hành và/hoặc trái phiếu do các tổ chức tín dụng đầu tư.

RỦI RO CỤ THỂ TẠI VIỆT NAM

Nền kinh tế Việt Nam hiện nay đang gặp phải những khó khăn, bất ổn và môi trường pháp lý và kinh doanh tuy đã có những bước phát triển nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro vốn có của một nền kinh tế mới nổi.

Một số yếu tố cơ bản để đánh giá sự phát triển và mức độ rủi ro của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP), lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong thời kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát, sức cầu gia tăng tạo động lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên khi nền kinh tế bước vào chu kỳ thoái, các yếu tố bất lợi xuất hiện như lãi suất tăng cao, tỷ giá hối đoái biến động mạnh, tốc độ tăng trưởng GDP chững lại, lực cầu yếu... sẽ tạo lực cản đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Sự suy thoái của kinh tế thế giới đã có những ảnh hưởng nhất định đến nền kinh tế Việt Nam. Năm 2008 nền thâm hụt thương mại tăng đi kèm với sự suy giảm của thị trường tài chính, chứng khoán và thị trường bất động sản. Nhiều tổ chức đánh giá định mức tín nhiệm đã hạ định mức tín nhiệm của Việt Nam từ mức "ổn định" (stable) xuống mức "bất ổn" (negative). Năm 2009, do ảnh hưởng bất lợi của suy thoái kinh tế toàn cầu từ cuối năm 2008, kinh tế Việt Nam đã gặp phải những khó khăn và thách thức dẫn tới tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm so với những năm trước đây. Giá cả hàng hóa giảm mạnh, nhu cầu tiêu dùng giảm, các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc huy động vốn và bị thu hẹp thị trường. Những năm gần đây tuy nền kinh tế thế giới đã vượt qua được suy thoái nhưng vẫn chứa đựng nhiều bất ổn với nhiều rủi ro khó lường.

Sự bất ổn về chính trị thế giới với sự chia rẽ của các nước trong khối liên minh Châu Âu, sự căng thẳng giữa Nga với Mỹ và Liên minh châu âu liên quan đến vấn đề Syria, Ukraina. Chủ nghĩa khủng bố giá tăng mới sự xuất hiện của Nhà nước hồi giáo IS đã khiến cho kinh tế thế giới khó đoán định hơn.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn sản xuất trong nước gặp nhiều khó khăn, Chính phủ đã tập chung chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp thực hiện ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô. Chính phủ cũng đã cam kết mạnh mẽ tạo mọi điều kiện chọ Doanh nghiệp phát triển.

Kinh tế - xã hội nước ta ba tháng đầu năm 2020 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm do tác động của đại dịch Covid-19. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2020 ước tính tăng 3,82% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất của quý I các năm trong giai đoạn 2011-2020. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 0,08%, đóng góp 0,2% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,15%, đóng góp 58,4%; khu vực dịch vụ tăng 3,27%, đóng góp 41,4%.

Về cơ cấu nền kinh tế quý I/2020, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 10,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 35,52%; khu vực dịch vụ chiếm 43,71%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10,66% (Cơ cấu tương ứng của cùng kỳ năm 2019 là: 10,15%; 35,31%; 43,99%; 10,55%).

Trên góc độ sử dụng GDP quý I/2020, tiêu dùng cuối cùng tăng 3,07% so với cùng kỳ năm 2019; tích lũy tài sản tăng 2,20%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 1,59%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 1,05%.

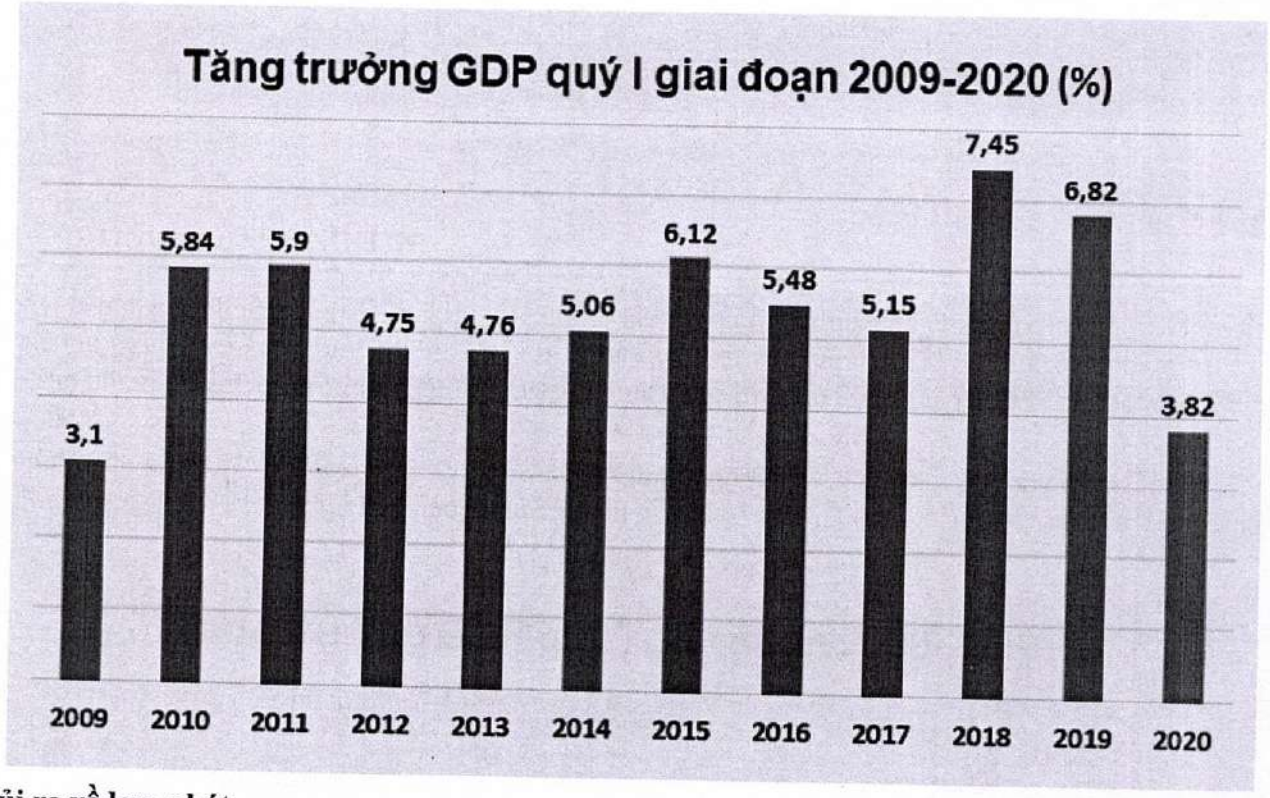

Rủi ro về lạm phát

Theo Tổng cục thống kê Việt Nam, ảnh hưởng của dịch Covid-19, giá xăng dầu thế giới giảm mạnh và nguồn cung gia cầm dồi dào là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2020 giảm 0,72% so với tháng trước, đây là chỉ số CPI thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, chỉ số giá tiêu dùng tháng 3 và bình quân quý I/2020 so với cùng kỳ năm trước đều ở mức cao nhất trong giai đoạn 2016-2020, tăng lần lượt 4,87% và 5,56%. Cụ thể, tốc độ tăng CPI tháng Ba so với cùng kỳ năm trước các năm 2016-2020 lần lượt là: 1,69%; 4,65%; 2,66%; 2,7%; 4,87%. Tốc độ tăng CPI bình quân quý I so với cùng kỳ năm trước các năm 2016-2020 lần lượt là: 1,25%; 4,96%; 2,82%; 2,63%; 5,56%

Lạm phát cơ bản tháng 3/2020 giảm 0,06% so với tháng trước và tăng 2,95% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân quý I/2020 tăng 3,05% so với bình quân cùng kỳ năm trước. Chỉ số CPI theo tháng từ đầu năm 2019 đến nay:

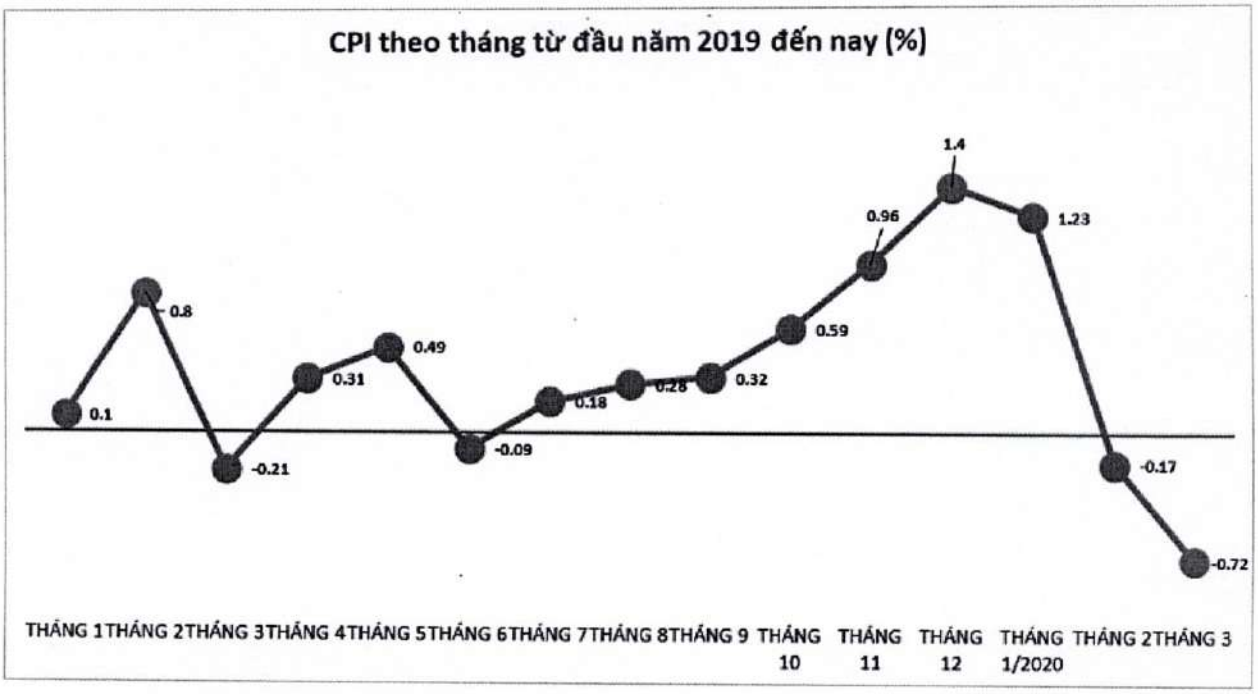

Rủi ro về biến động lãi suất

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, tùy vào đặc điểm kinh doanh của mình, mỗi doanh nghiệp có cơ cấu vốn khác nhau. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp sử dụng nguồn vay lớn từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất ngân hàng sẽ gây nên những rủi ro nhất định cho doanh nghiệp.

Biến động lãi suất phụ thuộc rất lớn vào tác động của các yếu tố vĩ mô khác như tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng tín dụng, lạm phát, tỷ giá, cán cân thương mại. Trước ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid-19 đối với nền kinh tế, để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính quốc tế và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, ngày 16/3/2020, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã quyết định điều chỉnh các mức lãi suất. Theo đó, lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6,0%/năm xuống 5,0%/năm; lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4,0%/năm xuống 3,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng thương mại giảm từ 7,0%/năm xuống 6,0%/năm; lãi suất chào mua giấy tờ có giá qua nghiệp vụ thị trường mở giảm từ 4,0%/năm xuống 3,5%/năm. Hiện tại, lãi suất huy động đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,2%-0,8%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,3%-5,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,3%-7%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,6%-7,5%/năm. Mặt bằng lãi suất cho vay đồng Việt Nam phổ biến ở mức 6%-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,0%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

Rủi ro về tỷ giá

Ngay từ đầu năm 2016, Ngân hàng Nhà nước đã niêm yết tỷ giá trung tâm hàng ngày để làm cơ sở tham khảo cho tỷ giá mua bán của các Ngân hàng thương mại tại Quyết định số 2730/QĐ-NHNN về việc công bố tỷ giá trung tâm của VND và các ngoại tệ khác. Tỷ giá trung tâm nói trên dựa trên 3 chỉ số chính là sự biến động của rổ đồng tiền các nước đối tác kinh tế chủ chốt của Việt Nam, chỉ số

phản ánh cung cầu ngoại tệ, các cân đối vĩ mô. Trong năm 2017, các tổng kết về nguồn vốn từ thị trường nước ngoài chảy về Việt Nam lần lượt được công bố cũng đều cho thấy mức tăng ấn tượng. Theo Cục Đầu tư nước ngoài, vốn FDI đăng ký năm 2017 đạt 35 tỷ USD, cao nhất trong 10 năm trở lại đây. Theo đánh giá của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia trong Báo cáo tổng quan thị trường tài chính năm 2017 vừa được công bố cho thấy, thị trường ngoại hối Việt Nam trong năm qua vẫn tiếp tục ổn định. Tính đến tháng 12/2017, tỷ giá trung tâm ước tăng khoảng 1,5-1,7% so với đầu năm. Trong khi đó, tỷ giá ngân hàng thương mại giảm khoảng 0,2%, tỷ giá thị trường tự do giảm khoảng 1,5% so với đầu năm. Năm 2018 là năm tỷ giá biến động nhiều, tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố đã tăng khoảng 1,6%, tỷ giá giao dịch trên thị trường liên ngân hàng tăng khoảng 2,7% so với đầu năm. Trong năm 2019, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, nhờ đó, giá trị đồng tiền Việt Nam đã có mức ổn định cao trong điều kiện nền kinh tế thế giới có nhiều biến động, nhất là tỷ giá nhiều đồng tiền quốc tế có những tăng giảm đột biến. Ngày 25/12/2019, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.163 VND/USD. Đây là mức khá cao của tỷ giá trung tâm so với hồi đầu năm 2019, tăng tới hơn 1,4%. Tuy nhiên đây được coi là mức dao động khá thấp của tỷ giá trung tâm mặc dù luôn theo sát diễn biến của thị trường thế giới, thông qua giỏ tiền tệ được sử dụng để tính nên tỷ giá trung tâm. Bước sang năm 2020, thị trường tài chính – tiền tệ của Việt Nam được nhận định vẫn tiếp tục nhận được nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực như môi trường kinh doanh ổn định, kiểm soát lạm phát ở mức thấp, thặng dư xuất nhập khẩu ở mức cao, thu hút và giải ngân vốn đầu tư nước ngoài luôn tăng trưởng... Tuy nhiên, thị trường bên ngoài lại đầy biến động như căng thẳng thương mại Mỹ - Trung vẫn chưa có hồi kết, tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại, bảo hộ thương mại, các thị trường xuất nhập khẩu lớn của Việt Nam chững lại… Nhưng về cơ bản tỷ giá USD/VND vẫn biến động trong tầm kiểm soát của Ngân hàng Nhà nước, không nhiều xáo trộn lớn và chỉ một vài thời điểm có biểu hiện căng thẳng trong năm.

Về dự báo xu hướng tỷ giá USD/VND từ nay đến cuối năm, rất khó có thể đưa ra được dự báo chính xác tuyệt đối của các vấn đề kinh tế nói chung và xu hướng về tỷ giá USD/VND nói riêng, vì việc này hoàn toàn phụ thuộc vào diễn biến của dịch bệnh Covid-19. Nếu những dự báo về đỉnh dịch vào tháng 5/2020 là chính xác, thì áp lực của giá USD trên thế giới cũng như việc tăng tỷ giá USD/VND chỉ là ngắn hạn. Khi dịch bệnh qua đi, sản xuất kinh doanh và các thị trường hàng hóa được hồi phục, cuộc sống được ổn định, niềm tin của các nhà đầu tư được hồi phục, thì những dòng chảy của hoạt động kinh tế và tài sản sẽ nhanh chóng được ổn định, tỷ giá USD/VND sẽ không có biến động quá lớn với mục tiêu +2% của NHNN. Tuy nhiên, nếu dịch bệnh không kiểm soát được như dự tính ban đầu thì kịch bản suy thoái kinh tế thế giới với dạng hình "chữ W", "chữ L" có thể xảy ra, lúc đó biến động của tỷ giá USD/VND trong thời gian tới sẽ phức tạp, khó lường.

Rủi ro về pháp luật

Là một công ty cổ phần hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật chung như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật mới quy định trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Sau khi Việt Nam gia nhập WTO, hệ thống luật pháp của nước ta đang từng bước được hoàn thiện để phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Để tạo ra một hành lang pháp lý thuận lợi, bình đẳng giữa

các thành phần kinh tế, đáp ứng các chuẩn mực, thông lệ Quốc tế trong quá trình hội nhập, Quốc hội đã ban hành nhiều bộ luật mới. Tuy nhiên, một số các quy định pháp luật hiện nay vẫn chưa được thay đổi một cách phù hợp, thiếu cập nhật, dẫn đến chưa tạo được thị trường minh bạch, cạnh tranh lành mạnh để tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty cần bắt kịp sự thay đổi của hệ thống pháp luật, luôn luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

Các quy định về thuế

Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định của Việt Nam đã có nhiều thay đổi lớn kể từ 01 tháng 01 năm 2009, Chính phủ và các cơ quan Nhà nước vừa ban hành hàng loạt các nghị định, thông tư sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn (như Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế; Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp, v.v). Các văn bản hướng dẫn bổ sung luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thể tiếp tục được ban hành do có những vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và/hoặc thực hiện luật này. Bất kỳ thay đổi nào về tình trạng thuế của Tổ Chức Phát Hành hay luật pháp về thuế của Việt Nam có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh cũng như nghĩa vụ thuế của Tổ Chức Phát Hành.

Hạn chế chuyển tiền về nước

Đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Trái Phiếu, quyền chuyển tiền về nước chịu sự hạn chế theo các quy định về quản lý ngoại hối (bao gồm cả việc chuyển đổi ngoại tệ), thuế và xuất khẩu. Không có gì bảo đảm rằng tiền thu được từ các khoản đầu tư hay thu nhập từ các khoản đầu tư vào Trái Phiếu có đủ điều kiện để chuyển ra nước ngoài.

DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU.

THUẾ

Bản trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật và các quy định đang có hiệu lực tại ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật và quy định nào mà có thể có hiệu lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Công Bố Thông Tin. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán Trái Phiếu và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng. Vì vậy, các nhà đầu tư Trái Phiếu nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia thuế về các loại thuế có liên quan đến việc sở hữu và chuyển nhượng Trái Phiếu áp dụng riêng đối với từng trường hợp cụ thể.

Thuế Thu Nhập Cá Nhân

Theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế thu nhập cá nhân hiện hành, thuế thu nhập cá nhân từ thu nhập từ hoạt động đầu tư và chuyển nhượng trái phiếu của nhà đầu tư được quy định như sau:

Thu nhập từ hoạt động đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể thuế xuất đối với thu nhập từ lãi trái phiếu là 5%. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015, đối với nhà đầu tư là cá nhân cư trú, áp dụng một mức thuế xuất là 0,1% trên giá chuyển nhượng Trái phiếu từng lần thay cho việc thực hiện 02 phương pháp tính thuế trước đây. Không quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu (Điều 13 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế). Đối với nhà đầu tư là cá nhân không cư trú, thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng Trái phiếu được xác định bằng tổng số tiền mà nhà đầu tư là cá nhân không cư trú nhận được từ việc chuyển nhượng Trái phiếu tại các tổ chức, cá nhân Việt Nam nhân (x) với thuế xuất 0,1% không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện ở Việt Nam hay nước ngoài (có thể được miễn giảm tùy theo hiệp định tránh đánh thuế hai lần). Tổng số tiền mà nhà đầu tư nhận được từ việc chuyển nhượng Trái phiếu tại các tổ chức, cá nhân Việt Nam là giá bán trái phiếu không được trừ bất kỳ khoản chi phí nào kể cả giá vốn (Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP). Đại Lý Thanh Toán sẽ khấu trừ khoản thuế này trước khi thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

Theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 03/06/2008, Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam được áp dụng đối với mọi tổ chức thực hiện hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh tại Việt Nam có lợi nhuận phát sinh tại Việt Nam từ hoạt động thương mại, dịch vụ hoặc kinh doanh đó.

Theo quy định pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, lãi Trái Phiếu sẽ được coi là một phần trong tổng doanh thu của một tổ chức trong nước và là đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đối với doanh nghiệp Việt Nam:

Kể từ 01 tháng 01 năm 2016, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp chung là 20%, trừ trường hợp được ưu đãi về thuế suất.

Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam:

Doanh nghiệp nước ngoài, theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, là các doanh nghiệp và tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài.

Theo quy định của Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam, doanh nghiệp nước ngoài có thu nhập từ lãi Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 5% trên lãi nhận được.

Trong khi đó thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 0,1% trên tổng giá trị Trái Phiếu bán ra.

Tổ Chức Phát Hành sẽ khấu trừ các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp trên khoản thanh toán và lãi của Trái phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu là người nước ngoài được nhận.

Thuế Giá Trị Gia Tăng

Theo quy định hiện hành, việc phát hành và chuyển nhượng Trái Phiếu không là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng. Trong trường hợp Pháp luật Việt Nam có quy định áp dụng thuế giá trị gia tăng đối với việc chuyển nhượng Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành (nếu có), thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ thanh toán thuế giá trị gia tăng này theo quy định mới của Pháp luật Việt Nam.

HẠN CHẾ BÁN TRÁI PHIẾU

Hiện chưa có và sẽ không có bất kỳ hành động nào được thực hiện ở bất kỳ quốc gia nào cho phép phát hành Trái Phiếu ra công chúng cũng như sở hữu hoặc lưu hành Bản Công Bố Thông Tin này hoặc bất cứ sửa đổi hoặc bổ sung Bản Công Bố Thông Tin này hoặc bất cứ chào bán hoặc cung cấp các tài liệu liên quan đến Trái Phiếu tại bất kỳ quốc gia nào nơi có yêu cầu phải xin phép vì mục đích nói trên.

Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ

Trái Phiếu không được và sẽ không được đăng ký theo Luật Chứng khoán Hoa Kỳ năm 1933 đã được sửa đổi ("**Đạo Luật Chứng Khoán**") và có thể sẽ không được chào bán hoặc bán trong phạm vi lãnh thổ Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ hoặc vì lợi ích của công dân Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ trừ một số giao dịch được miễn đăng ký theo Đạo Luật Chứng Khoán. Các thuật ngữ được sử dụng trong đoạn này có nghĩa như được quy định trong Quy chế S.

Trái Phiếu sẽ không được chào bán hoặc bán (i) như một phần của việc phân phối Trái Phiếu tại bất cứ thời điểm nào hoặc (ii) không chào bán và bán theo cách khác cho tới 40 ngày sau ngày cuối cùng của ngày bắt đầu chào bán và ngày mà vào ngày đó Trái Phiếu được phát hành, trong phạm vi lãnh thổ Hoa Kỳ hoặc cho hoặc vì lợi ích của công dân Hoa Kỳ và mỗi người môi giới mua Trái Phiếu trong suốt thời hạn phân phối Trái Phiếu sẽ nhận được một xác nhận hoặc thông báo khác nói rõ những hạn chế liên quan đến việc chào bán và bán Trái Phiếu trong phạm vi lãnh thổ Hoa Kỳ vì lợi ích của các công dân Hoa Kỳ.

Trái Phiếu được chào bán và bán ngoài lãnh thổ Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ cho những người không phải là công dân Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ thì tuân thủ Quy chế S.

Ngoài ra, cho đến 40 ngày sau ngày bắt đầu chào bán Trái Phiếu, một đề xuất chào bán và mua Trái Phiếu của người môi giới trong phạm vi lãnh thổ Hoa Kỳ (dù có tham gia vào việc chào bán Trái Phiếu hay không) có thể vi phạm các yêu cầu về đăng ký theo Đạo Luật Chứng Khoán. Các thuật ngữ được sử dụng trong đoạn này có nghĩa như được quy định trong Quy chế S.

Vương quốc Anh

Bất cứ việc chào mời hoặc khuyến khích thúc đẩy hoạt động đầu tư (trong phạm vi được quy định tại phần 102B của Đạo luật về Thị trường và Dịch vụ Tài chính 2000 đã được sửa đổi, "**FSMA**") chỉ được coi là gửi tới hoặc nhằm gửi tới và sẽ chỉ được coi là gửi tới hoặc nhằm gửi tới những người có kinh nghiệm chuyên môn trong những vấn đề liên quan tới đầu tư nằm trong phạm vi Điều 19(5) của FSMA (Xúc Tiến Tài Chính) Phiên Bản 2005 hoặc trong những trường hợp quy định tại phần 21 của FSMA không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành. Ngoài ra, bất cứ vấn đề nào được thực hiện liên quan đến Trái Phiếu tại, từ và liên quan đến Vương quốc Anh phải hoặc sẽ phải tuân thủ mọi quy định hiện được áp dụng của FSMA.

Hồng Kông

Trái Phiếu không được chào bán hoặc bán tại Hồng Kông bằng cách sử dụng bất cứ tài liệu nào ngoại trừ tài liệu (a) gửi cho các "nhà đầu tư chuyên nghiệp" được định nghĩa trong Pháp lệnh Chứng khoán (Chương 571) của Hồng Kông và bất cứ quy tắc nào được quy định tại Pháp lệnh này; hoặc (b) các trường hợp khác mà không được đề cập trong tài liệu là "bản cáo bạch" như được định nghĩa trong

Pháp lệnh Công ty của Hồng Kông (Chương 32) hoặc không tạo thành việc chào bán ra công chúng trong phạm vi được quy định tại Pháp lệnh này.

Không có ai phát hành hoặc sẽ sở hữu để phát hành, dù tại Hồng Kông hay tại bất kỳ nơi nào khác bất kỳ quảng cáo, giấy mời hoặc tài liệu có liên quan đến Trái Phiếu mà hướng đến hoặc có nội dung để công chúng tại Hồng Kông có thể tiếp cận hoặc đọc được (trừ trường hợp luật chứng khoán của Hồng Kông cho phép), trừ trường hợp liên quan đến Trái Phiếu sẽ hoặc dự định chỉ bán cho những người ở ngoài Hồng Kông hoặc "những nhà đầu tư chuyên nghiệp" như được định nghĩa trong Pháp lệnh Chứng khoán (Điều 571) của Hồng Kông và bất kỳ luật lệ nào ban hành dựa trên Pháp lệnh đó.

Singapore

Bản Công Bố Thông Tin này chưa được đăng ký như bản cáo bạch với Cơ quan Quản lý Tiền tệ của Singapore. Vì thế, Trái Phiếu không được chào bán, bán hoặc sẽ không được chào bán, bán hoặc có liên quan đến việc chào bán hoặc bán, hoặc Bản Công Bố Thông Tin này và bất cứ tài liệu nào khác liên quan tới việc chào bán hoặc bán, mời hoặc mua Trái Phiếu bất kể là trực tiếp hay gián tiếp cho bất cứ ai tại Singapore, ngoại trừ (i) nhà đầu tư là tổ chức theo Mục 274, Chương 289 Luật Chứng khoán Singapore ("**SFA**"), (ii) người có liên quan theo mục 275(1), hoặc bất kỳ người nào theo Mục 275(1A) và phù hợp với các điều kiện được quy định tại Mục 275 của SFA hoặc (iii) trường hợp khác chiểu theo và phù hợp với các điều kiện, quy định áp dụng khác của SFA.

Khi Trái Phiếu được đặt mua hoặc mua theo Mục 275 của SFA bởi một người có liên quan là:

(a) một công ty (một nhà đầu tư chưa được đăng ký (theo quy định tại Mục 4A của SFA)) mà ngành nghề kinh doanh duy nhất là nắm giữ các khoản đầu tư và toàn bộ vốn cổ phần của công ty này do một hoặc nhiều cá nhân sở hữu mà mỗi người trong số họ là một nhà đầu tư chưa được đăng ký; hoặc

(b) một quỹ (mà người quản lý không phải là một nhà đầu tư đã đăng ký) mà mục đích duy nhất là nắm giữ các khoản đầu tư và mỗi người thụ hưởng của quỹ là một cá nhân với tư cách là một nhà đầu tư chưa được đăng ký.

thì cổ phiếu, giấy nhận nợ và đơn vị cổ phiếu và giấy nhận nợ của công ty đó hoặc quyền và lợi ích (bất kể được quy định thế nào) của những người thụ hưởng của quỹ đó sẽ không được chuyển giao trong vòng sáu tháng sau khi công ty hoặc quỹ đó mua được Trái Phiếu được chào bán quy định tại Mục 275 của SFA, ngoại trừ:

(1) chuyển giao cho nhà đầu tư là một tổ chức (đó là các công ty theo Mục 274 của SFA) hoặc người có liên quan theo quy định tại Mục 275(2) của SFA, hoặc bất kỳ người nào khác mà việc chào bán được đưa ra với điều kiện rằng cổ phiếu, giấy nhận nợ và đơn vị cổ phiếu và giấy nhận nợ của công ty đó hoặc quyền và lợi ích của những người thụ hưởng của quỹ sẽ nhận được với một khoản đền bù không ít hơn 200.000 Đô la Singapore (hoặc giá trị tương đương bằng ngoại tệ) cho mỗi giao dịch, dù khoản tiền này sẽ được thanh toán bằng tiền mặt hoặc trao đổi Trái Phiếu hoặc tài sản khác, và đối với các công ty thì phải tuân theo các điều kiện quy định tại Mục 275 của SFA;

(2) khi không hoặc sẽ không phát sinh việc thanh toán cho việc chuyển nhượng; hoặc

(3) khi việc chuyển nhượng phù hợp với quy định của luật pháp.

Việt Nam

Trái Phiếu không phải là đối tượng của việc chào bán ra công chúng tại Việt Nam và chỉ được chào bán theo quy định của Nghị định 163/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 04 tháng 12 năm 2018 về phát hành Trái Phiếu Doanh nghiệp.

THÔNG TIN CHUNG

1. Tranh tụng

Không có vụ kiện tụng hoặc thủ tục tố tụng nào chưa giải quyết xong có liên quan hoặc ảnh hưởng đến Tổ chức Phát hành hoặc bất kỳ tài sản nào của các đơn vị thành viên, được xác định có thể gây bất lợi và tác động nghiêm trọng đến Tổ Chức Phát Hành, triển vọng, kết quả hoạt động hoặc tình hình kinh doanh nói chung của Tổ chức Phát hành, hoặc có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến khả năng của Tổ Chức Phát Hành thực hiện các nghĩa vụ của mình theo các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu hoặc các vấn đề quan trọng khác liên quan đến Trái Phiếu.

2. Cấp phép

Tổ Chức Phát Hành đã có được tất cả những chấp thuận, phê chuẩn và giấy phép cần thiết để phát hành và bán Trái Phiếu. Việc phát hành Trái Phiếu đã được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành thông qua theo Nghị Quyết số 68./2020/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 8. năm 2020 phê duyệt phương án phát hành trái phiếu 2020.

3. Không có Thay đổi Bất lợi Đáng kể

Không có thay đổi bất lợi đáng kể nào về tình hình tài chính hoặc kinh doanh hoặc triển vọng của Tổ Chức Phát Hành kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2020, tính theo ngày báo cáo tài chính kiểm toán gần đây nhất của Tổ Chức Phát Hành.

4. Tài liệu Liên quan

Bản sao báo cáo tạm thời (nếu có), báo cáo thường niên sẽ được cung cấp tại trụ sở của Tổ Chức Phát Hành.

5. Công ty Kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán Vaco là công ty kiểm toán của Tổ Chức Phát Hành các Báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho năm tài chính 2018, 2019.

Hà Nội, Ngày 12 tháng 8 năm 2020

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

NGUYỄN TIẾN THÀNH

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Phụ lục 2: Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty.

Phụ lục 3: Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán 2018, 2019 và Báo cáo tài chính Quý I/2020 chưa kiểm toán.